Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2772

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 273

NGÀY THỨ BẢY 4 và THỨ BA 15 JUIN 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Một tờ báo hàng ngày bằng chữ Pháp do một người Annam làm chủ nhiệm	Người đứng đầu nhà báo	Giá mỗi số	Bưu-phí về Trung-kỳ và Nam-kỳ	Bưu-phí về các thuộc địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các làng sã						
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

1re page
Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Tư-bản với lao-động

Thuộc về cái vấn-đề này, trong xã hội thường có hai cái thái-độ khác nhau: một là các nhà tư-bản chủ-nghĩa, hai là các nhà xã-hội chủ-nghĩa. Về phương-diện các nhà tư-bản chủ-nghĩa thì chủ-trương cái lý-do như thế này: những nhà tư-bản xuất tư-bản ra để trả tiền công người làm, tuy cái kết quả được về phần mình những vật sinh-sản, nhưng trước khi chưa được những vật sinh-sản đã phải trả tiền công rồi; những người lao-động không phải khi không mà làm ngay ra được những vật sinh-sản, cũng phải trước có đồ ăn đồ mặc để duy-trì cái sự sinh-hoạt của mình mới có thể làm công được; vậy thì cái giá-trị vật-phẩm không phải trọng ở nhân công, có tư-bản mới dùng được nhân-công có cách dùng mới thành được vật-phẩm; cho nên cái thành-bản vật-phẩm, trừ những tiền nguyên-liệu và tạp-phí, còn phải cho ra một số lớn về lợi-tức tư bản, mà tiền nhân-công chỉ chiếm được một số nhỏ trong đó mà thôi. Về phương-diện các nhà xã-hội chủ-nghĩa thì chủ-trương cái lý-do như thế này: những vật sinh-sản là toàn bởi nhân công làm thành ra; lúc chưa có tư-bản, người ta cũng lấy làm lực mà kinh-doanh được có đồ ăn thức dùng; tư-bản chẳng qua giúp cho nhân-công được một phần việc rất nhỏ mà thôi, không có lẽ chiếm hết lợi quyền về cái của cải mà tự mình hồi nước mắt người ta làm ra được; cho nên trong cái thành-bản vật-phẩm, trừ những tiền nguyên-liệu và tạp-phí, chỉ cho ra một phần rất ít về cái lợi-tức tư bản, còn bao nhiêu đáng để về phần nhân-công được hưởng thụ hết, mới là lẽ công bằng. Hai phái tri luận khác nhau như thế, nhưng cứ cái chế-độ hiện-thời thì về phái các nhà tư-bản chủ-nghĩa vẫn còn chiếm ưu-thế. Những cách nhà tư bản đối với người lao-động hiện-thời thông hành chỉ có mấy cách khác nhau mà cách nào cũng là lấy tư-bản chủ-nghĩa làm tiêu-chuẩn cả.

A. Cách tính ngày trả công. — Cách này rất giản mà thông hành đã lâu. Cách này có được bốn điều hay là 1º Ứng hộ lao-động thu nhập có thường, không đến nỗi có khi nào lo túng thiếu quá; mà người chủ ứng để tính được cái số chi xuất ở trong công xưởng mình. 2º Cái thời giờ dùng cái lượng số chỉ phó tiền công đều có nhất định, đỡ phải những cái thủ-tục phân-phiền. 3º Nhưng, kẻ lao-động, về cái công việc của mình làm không cần gì cầu lấy chóng, vật-phẩm chế-tạo tất được tinh-xảo hơn. 4º Những kẻ lao-động khi làm, khi nghỉ được có chừng mực, không đến nỗi quá tổn sức hao người. Song, cũng lại mắc phải hai điều dở là 1º những kẻ lao động ai cũng tâm hết ngày lấy tiền, không phân biệt kẻ khéo kẻ vụng, kẻ siêng kẻ lười, tất ít ai chịu gắng làm lấy cho siêng cho khéo. 2º Người chủ vì phải phòng bị cái lệ như trên đã nói thì cần phải đặt nhiều người giám đốc, phí tổn lại thêm nhiều.

B. Cách tính đồ trả công. — Cách này các công-xưởng lớn đời nay thịnh hành hơn cả. Cách này có được ba điều hay là 1º Những kẻ lao-động ai cũng muốn làm được nhiều đồ để lấy nhiều tiền công, sức sinh-sản nhân thế được tăng lên bội 2º Những kẻ lao-động bắt tay vào việc ai cũng ra sức cố công, có thể gỡ mà bớt cái thời giờ làm công mà cũng không tổn hại đến cái sức sinh-sản trong nước. 3º mỗi vật thứ đồ, cái giá tiền công đã biết trước được, thì tính cái thành-bản vật-phẩm rất dễ mà rất tiện. Song, cũng lại nảy phải hai điều dở là: 1º Những kẻ lao-động ham làm cho được chóng xong mà lấy nhiều đồ, nên thường có cái tệ làm dối. 2º Những kẻ lao-động vì muốn làm được nhiều đồ thì thường dồn quá dụng lao-lực, mà có cái lo thường hại đến sự kiện-khang.

C. Cách chia hoa-hồng. — Nghĩa là trừ một phần tiền công lấy trước rồi, còn có một phần tiền công lưu lại, đợi trích ở trong số lợi-tức mà chia hoa-hồng cho các người lao-động. Cách này có được hai điều hay là: 1º Liên-lạc được những người lao-động với nhà tư-bản, thành ra đồng công nhất thể, có lợi hại quan-hệ với nhau, thì tất ai cũng chịu hết sức làm việc. 2º Cũng trong bọn lao-động với nhau, tiền hoa-hồng cũng nhiều được hưởng như nhau, mà nếu ai vụng hay lười thì trong bọn tất tự tách-bạch nhau bạch-sách nhau mà sinh ra cần-mẫn cả. Song, lại cũng mắc phải hai điều dở là: 1º Chia hoa-hồng thường ở về sau kỳ tính sổ, có hay không, nhiều hay ít không lấy gì làm bằng-chắc, những kẻ lao-động cũng chẳng lấy gì làm ham mài cần-miễn cho lắm. 2º Những kẻ lao-động có quyền gì được kiểm tra sổ sách cho tỏ tường, nếu gặp phải người chủ không giữ-gìn tín-nghĩa, thì lại sinh ra gian lận, không khỏi gây thành cái ác-cảm với nhau.

Ấy nhà tư-bản đối với người lao-động hiện thời có mấy cách thông hành như thế, nhưng cách nào cũng lấy lợi cho các nhà tư-bản phần hơn. Duy có cách chia hoa-hồng, nếu số lợi tức chia đều, đừng thiên về phần tư-bản quá, mà để quyền cho bên người lao-động cũng được kiểm tra sổ sách một cách tỏ tường, thì thật là cái cách đồng lợi với nhau mà cũng đã dỡ được tranh đoan bất quân bất bình nhiều lắm.

Ở xã-hội ta bây giờ, cái giai-cấp tư-bản với lao-động cũng đã bắt đầu nhom-nhóm gây ra, cái vấn đề rắc-rối khó-khăn về sự giai-cấp cạnh-tranh đó hiện đương xao xuyến cả hoàn cầu, e có một ngày kia mình cũng không sao tránh khỏi. Các nhà tư-bản ta tưởng nên kiến cơ nhi tác, đối với người lao-động, tính cái cách đồng lợi mà tiêu bớt cái tranh-đoan bất quân bất bình đi trước thì hơn.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 11 Juin 1926

Việc nước Pháp

Đảng xã-hội

Trong khoản thảo cần cần chính đoàn xã-hội đã trình thứ-tịch nghị-viện về các bản giao-ước Pháp Mỹ, chánh-đoàn lấy cớ xin với chánh-phủ đừng định với Hoa-kỳ để thêm vào một khoản nói rằng các nỗ lực sẽ phải giá bằng tiền francs, để sau sẽ đổi làm dollars.

Một cái án mạng

Ở Paris mai người Géorgien bị xử về việc đánh nhau, trong khi người đồng-bang về đảng quốc-dân, và đảng cộng-sản xung đột dữ-dội với nhau. Lúc hai người ở tòa án ra, thì một người Géorgien về đảng phản-cộng giết chết một người về đảng cộng-sản tên là Koschpoly, chủ nhiệm báo *Géorgie Nouvelle*. Người ấy bị bắt ngay có khai rằng mình muốn báo thù cho nước bị nội vì đảng cộng-sản.

Cuộc bạo Paris otio

Mưa gió dữ dội, làm cho miền Paris tổn hại rất nhiều, vì vậy phi-hành gia Pelletier-O'Doy phải hoãn không khởi hành về cuộc bay Paris-Tokio được. Ngày hôm nay phi hành gia đi Varsovie với kỳ-sư Carol.

Việc Maroc

Các tướng Simon, và Jordana ở Maroc đã trở về. Ngày thứ hai này, ở Paris hai nước Pháp và Tây ban-nha lại sẽ điều đình với nhau về việc Maroc.

Việc bảo hộ tiền franc

M. Thomas tổ Paris sang hôm nay, ông đã hội nghị với M. Péret. Trong sáu vấn-đề bàn bạc với nhau, có bàn đến các nhà băng Pháp, Hi đã hoà với nhau để bảo hộ tiền-tệ của hai xứ, khiến cho khỏi xảy ra những sự hại.

Việc nước Anh

Chánh phủ Anh có gửi cho chánh phủ Xô-viết một bức thư nói về việc nước Nga hứa trợ cấp cho hội liên hiệp lao-động nước Anh trong buổi đình công mới rồi.

Việc nước Đức

Tại Reichstag, M. Marx phản kháng việc định tịch biên gia sản của cựu hoàng tộc. Ông bênh vực bản dự-án của chánh-phủ định giải quyết vấn đề ấy một cách nhân-từ hơn. Ông lại phản trần mọi lẽ về chính-thái đối của quan tổng-thống Hindenburg. Bản dự án của chánh phủ đã giao cho ban luật pháp xét. Nghị viện đồng thanh ưng chuẩn bản giao sửa Nga, Đức.

Một vài tờ báo nói rằng tình thế chính-trị ở nước Đức rất là khó khăn. Cho nên có nơi bàn đến giải-tán nghị-viện, đặt cuộc bầu cử mới, và tổng-thống Hindenburg từ-chức.

Việc ở Cáp-nhĩ-tân

Ban luật pháp quốc-tế tới khởi hành ở Cáp nhĩ tân đi Bắc-kinh. M. Setchkarof, ủy-viên của Mos ou đã khởi hành ở Phong-thiên đi Vladivostok.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi xin nghỉ chỉ bảo trong báo cho tôi điều sau này, tôi lấy làm cảm tạ lắm.

Bà-bà quan tại Laokay đi với chồng làm việc ở tỉnh Thanh-hóa, muốn lấy giấy căn-cước (titre d'identité) để đi tàu vào Saigon. Vậy giấy căn cước ấy phải về tận Laokay hay là nơi quê mình, để mình ở đấy mà lấy, hay có thể lấy ngay ở nơi người chồng đang làm? Nếu lấy được thì người bộ-hạ ở đấy có thể từ chối không nhận thực được không?

LỜI ĐÁP. — Theo như nghị-định ngày 20 avril 1919 thì căn-cước dành cho chỉ độ công-chức chỗ người đàn-bà ấy lưu-trú bảo chứng cho.

Như vậy thì người đàn-bà ở địa hạt người chồng đang làm việc, có thể lấy ngay ở đó được. Nếu người bộ-phủ từ chối không nhận thực, thì nên thưa tại quan Công-sứ tỉnh.

Ph. h-L.

BÀI DIỄN VĂN CỦA QUAN TOÀN QUYỀN VARENNE đọc ngày 2 Juin tại nhà thị sảnh ở Saigon

(*Tiếp theo*)

Cái vấn đề đồn điền

Thưa các ngài, bây giờ tôi nói đến một cái vấn-đề rất quan hệ, rất trọng đại bia, là cái vấn-đề đồn điền.

Sự mở mang đồn-điền không khi nào thịnh vượng bằng bây giờ. Phủ Toàn-quyền thấy thế bèn tự hỏi coi thể lệ còn nhiều điều khiếm khuyết kia là cái thể lệ thi hành ngày nay còn có thể thích hợp với những sự khẩn-nhu mới không, và xem xét mọi việc, thì thấy nay chính là lúc nên bổ cứu các điều khuyết điểm, mà nghĩ như thế không phải chỉ vì riêng sự ích lợi của sở chi thu đâu, vì tôi xin nói rõ rằng trong việc này cái phần của lợi cho sở chi thu là phần ít. Khi tôi định thi-hành một phương sách gì, đã nhỏ nhặt đến đâu mặc lòng, nếu có chứng rằng phương sách ấy ngăn trở chút đỉnh việc kinh tế xứ này, thì tôi sẵn lòng hãi ngay lập tức. Tôi rất hiểu rằng đã những công cuộc kinh tế lớn lao nhất là những việc khai thác, đều trực tiếp hay gián tiếp cũng phải một ngày một lợi hơn, tôi hiểu rõ cái lẽ ấy lắm, nên không khi nào tôi có làm điều gì ngăn trở, vì về cái tư-lợi của ngày nay, nhiều người có lợi hại quan thiết thế nào tôi cũng biết lắm.

Về việc này tôi cũng lại bị rầy rà như việc tổ-thuế.

Nguyên tôi có đem mấy cái ý-tưởng riêng của tôi về sự sửa-đổi cái thể-lệ đồn-điền ngày nay mà bàn với các nhà giúp việc cho tôi. Giả thử tôi cứ tự ý đặt ra nghị-định đó hay đã đó cũng là thành nghị định phải thi-hành nhất là về việc này tôi có quyền đặt nghị-định chứ không cần phải có sắc lệnh của chánh-phủ mẫu-quốc.

Cần nhất bản dự-án về việc này của phủ Toàn-quyền soạn ra thì tôi cũng mới xem qua chưa xét kỹ, vì còn định giao cho các nghị-hội bàn-bạc kia mà.

Vì vậy mới có một bản dự-án của nhà nước; xét về đường kinh-tế thì bản dự án ấy cũng chưa được hoàn-toàn. Tôi đã sửa đổi lại và việc ấy tôi đã nói chuyện với một vài người trong các nghị. Tôi đã nói qua cho các nhà giồng giọt biết và những người được nghe cái bản dự án như trong ý tôi nghĩ. Thảy giờ đem công việc hàng không giống bản dự án trước chút nào. Không chắc rằng: bản dự án ấy có thi-hành không, hễ khi nào bàn bạc với các nhà có lợi hại quan thiết nhiều đấy được hợp ý thì mới sẽ thi-hành.

Nào còn gì nữa? tôi lại xét ra cái cách nhất luật cưỡng bách mua đấu giá cũng không phải là một cách hoàn hảo. Lắm khi có kẻ đến dự cuộc đấu giá mà đấu giá mua được, sau lại không có tiền để giả hoặc là để mặc mang đồ điền, mà lại có khi không phải là người xứng đáng nữa. Lại xét khi một người đã được phép khai hoá một nơi rồi, đến khi đấu giá để bán nơi ấy, người ấy cũng lại không mua được, hễ đấu giá không công bằng lắm thì

Vậy trong bản dự án của tôi soạn tới có thêm một khoản khiến cho người có công mở mang đồn điền có thể trả thêm một số tiền bằng một phần hai mươi là mua được đồn điền. Cái khoản ấy chẳng không ai chê điều gì được.

Cái ý tôi là muốn tìm định được cho phương cách khiến cho cái thể-lệ đồn điền ai xem cũng có thể hiểu được.

Vậy thế mà cái thể lệ ngày nay thì có nhiều điều bất tiện cho sở chi thu. Cái cách đấu giá là một cái cách phá giá; mỗi khi cần đến tiền thì đem bán đất, có phải là một cách không có gì chắc chắn cho sở chi thu không. Như ý tôi thì tôi thích thu một số tiền làm năm, mười hay mười làm năm, còn hơn là tan ngay ra một lần. Như vậy sở chi thu không nhận được cả số tiền một lần, đem cho hết cả vào các khoản bất thường trong năm, nhưng sẽ được làn dần làm nhiều năm. Ý tôi định rằng khi nào đồn-điền đã mở mang xong rồi không phải nộp số tiền hàng năm nữa, nếu đó trong sáu năm đã mở mang xong thì chỉ phải nộp số sáu năm, nghĩa là độ sáu phần mười mà thôi. Ta không đòi ngay tiền một lần, để cho các nhà xin phép khai điền được số vốn mà dùng vào việc mở mang, chứ không phải lo việc mua tạo vật.

Bây giờ tôi lại nói về một phương diện khác, xin nói là phương diện tiền Tô. có người ra một cái ý này, nhưng cũng chẳng nên công thuyện gì. Tô tự biểu các điền điền số một ở đâu lo là trong những khi sở chi tiêu thiếu đúng, các quan Toàn-quyền lại nghĩ đến cách lấy tiền về đấy. Giả thử làm thế nào cho các nhà chỉ đến ở tại thành ra như nhà chung phần của quan Toàn quyền, chung phần một ít thôi, nhưng cũng gọi là chung phần. Cái ý tôi là muốn nói đến cái cách dự phòng hoa lợi. Xin các ngài tin rằng cái ý tôi không phải là muốn thi hành cái chủ nghĩa xã-hội ở Đông-dương này đâu. Đến ở nước Pháp cũng còn không thi hành được, huống chi ở Đông-dương này. Nhưng tôi nghĩ: Làm tỉ thì cái khoản tiền phải nộp cũng không có là bao. Nay nhà nước phát đất cho ai nhắc mở mang lực nhân tự lực làm ra mình cũng không được, tất nhà nước phải giúp đỡ mới xong, nhà nước phải đắp đường bộ, đặt bến xe, mở các hội công, như vậy nhà nước cũng phải tốn kém. Cái lẽ tất nhiên là các nhà chủ đồn điền phải chịu một phần vào các công việc ấy.

Nhân cái ý ấy, tôi mới nghĩ muốn cho ai nấy hiểu rõ các điều ấy thì phải đánh vào thế nào, thì ta sẽ bàn đến ra một cách chung nhau. Ký tượng nếu ai không muốn theo cái thể lệ chung phần thì nhỉ đóng một số thuế nhẹ là xong. Cứ như trong bản dự án trước, thì nhà nước đánh giá cây cối hai phần trăm (2 /) thôi.

Đây không phải là nói về các nơi giồng tơ, lúa đâu, nhưng là nói về giồng cao tước khác. Sau tôi lại nghĩ một đằng là các nhà đồn điền cho nhà nước cứ một phần về cái số dư của hoa lợi, chứ không phải là dự vào phần chính số hoa lợi (trong bản dự án của tôi thì cái hoa lợi bổ hẳn ngoài kỳ tính đến). Hay là theo một cách khác thì cho đồn điền nhưng cho nhà nước năm phần trăm của số phần sinh lợi, hay là năm phần trăm của số phần sáng lập. Điều ấy để tùy ý các nhà đồn điền, vì cái cách ấy về sau có lẽ lại làm cho các nhà đồn điền phải chịu tổ thuế nặng hơn. Dùng cái cách dự phần hoa lợi thì tôi chắc rằng không có quan Toàn-Quyền nào lại còn bảo: tôi sẽ đánh thêm một thứ thuế nữa. Tôi xin nói rằng: cái thể lệ về đồn điền bây giờ như thế mà lại không tìm cách nào lương tài chẳng hóa ra ngẫu lắm ru.

Nếu các ngài có thể nghe lời nói được nữa thì tôi sẽ nói về việc chính trị.

(*Còn nữa*)

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04
Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là tí. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gửi mua chịu thì bán quán không bán.

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
13 giờ	30 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 80
nhì,	10 55
ba,	9 25
Thóc hạng nhất,	6 20
Ấp ngô	4 35

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Juin 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 129 $ 80.

Thị giá quốc trái.

Ngày 8 Juin 1926

3 %	hoàn dần		631.00
3 1/2 %	hoàn dần		86 $ 50
4 %	vĩnh viễn	1917	431.50
4 %	»	1918	451.95
6 %	»	1920	621 50
5 %	hoàn dần	1920	721.25
6 %		1925	93 $ 30

Ngày 11 Juin 1926

3 1/2	vĩnh viễn	46 $ 70
5 %	1915 1916	53 $ 40

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

BÁO RA CHẬM

Vì một chiếc máy của bản quán bị mất dây, phải chữa trong vài ba hôm mới xong. Vậy báo phải ra chậm trong mấy ngày, xin độc-giả lượng biết cho.

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 15 Juin hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hong-kong. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong ngày thứ hai 14 Juin chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút.

Quan Toàn-quyền về Pháp. — Có tin rằng đến ngày 7 Octobre sau, thì quan Toàn-quyền Varenne sẽ xuống tàu *d'Artagnan* ở Saigon để sang cáo tại Pháp.

Vấn đề tăng giá đồng franc. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông tư cho các quan cai trị đầu tỉnh một bức điện tín của quan Toàn-quyền về vấn đề tăng giá đồng *franc* (quan tiền Ây) Bức điện tín ấy đại khái nói rằng, trước khi ngài đề gửi cho các quan thủ-hiến các xứ một tờ của hội-đồng trị sự lập tại Pháp nhờ ý để có động về việc tăng giá đồng *franc* rồi. Vậy ngài mong rằng từ Đông dương này sẽ dự được một phần to vào trong cuộc ấy, vì đồng *franc* mà hại tới từ là thiệt hại cho nền kinh tế ở xứ này.

Quan Thống-sứ thông tư cho các quan bức điện-tín của quan Toàn-quyền trên ấy, ngài lại có dặn thêm rằng : Người An nam nào tự ý trợ quỹ ấn thì cũng nên nhận. Song quan Toàn-quyền có tỏ ý rằng không được dùng kế gì để mà ép nài họ cả.»

Mở đường điện-thoại đi Hưng-yên. — Kể từ ngày 16 juin này trở đi, tại Hưng-yên sẽ mở một phòng điện thoại. Giờ mở cửa cũng theo như giờ sở giây thép. Giá tiền hàng đi các nơi, cứ mỗi 3 phút đồng hồ định như sau này :

Từ Hưng-yên đi :

Bắc-ninh và từ đấy về	. .	0$20
Đáp-cầu	» . .	0 10
Đồ-sơn	» . .	0 20
Hà-đông	» . .	0 20
Hải dương	» . .	0 20
Hải-phòng	» . .	0 20
Hà nội	» . .	0 20
Lạng-sơn	» . .	0 30
Mạo-khê	» . .	0 20
Nam-định	» . .	0 20
Phả lại-Phương	» . .	0 20
Quảng-yên	» . .	0 20
Sơn-tây	» . .	0 20
Tam-đảo	» . .	0 20
Uông-bí	» . .	0 20
Vĩnh-yên	» . .	0 20
Kiến-an	» . .	0 20
Thái-bình	» . .	0 20
Bến-thủy	» . .	0 45
Cửa lò	» . .	0 45
Sầm-sơn	» . .	0 20
Thanh-hóa	» . .	0 20
Vinh	» . .	0 45

Bị bắt tại tà ở Pháp về. — Chuyến tàu *Paul Lecat* ở Marseille sang Đông-dương chạy ngày 4 Juin vừa rồi có chở về một viên phó quản, 29 viên đội, 39 người cai và 332 người lính khố đỏ tà.

Người các quan cai-trị. — M Tarsa, phó cai-trị hạng ba ở Sơn-tây nay đổi đi lĩnh sĩ ủy phó công-sứ Bắc-ninh.

Bệnh thổ tả tại Hanoi. — Khi bệnh mới phát hiện ở Nam-định và Haiphong, tà đã bắt ngay rằng Hanoi khó ông mà tránh được, khó tránh được là vì trước khi bệnh đến nơi không thấy phòng bị gì cả. Ai cũng vậy, cứ đợi nước đến chân mới nhảy tai nấy sao kịp. Bởi thế mà sĩ người mắc bệnh hễ nghi là bệnh tả, thì sở vệ sinh thành-phố được tin có người ốm là cho đi không người mắc bệnh xuống nhà thương lấy ở Công-vụng, song thấy thuốc chữa người ốm quỹ, là kì ông phải bệnh tả thì sở vệ-sinh đã lấy phân đem thử cho biết có thật hay không.

Nhưng đã bệnh ấy đã lan nhiều hay ít thì tà nên kíp đề phòng ngày từ bây giờ. Cách đề phòng ấy tà đã nói trong bao nhiêu lần đăng lên báo rồi. Chỉ xin nhắc lại mấy điều cốt yếu là ăn uống sạch sẽ thận mà sự cần thận ấy không tốn kém đến nỗi kiệt được, người học thức tự ý biết suy ra lấy.

Những vật truyền nhiễm mau chóng nhất là giống ruồi nhặng ở ống ẩ; hễ vào chất phân hoặc chất nôn của người mắc bệnh rồi lại bay vào đồ ăn đồ uống thì nguy ra ăn uống phải tất mắc bệnh. Thế mà nhà ở hàng đồ ăn như bánh trái, thịt quay, nước đá bào, sò, hến quà như dừa, dưa hấu bổ sẵn, vân vân, ẩn thấy phơi bày tại đường khi, không gì có gì đậy đem để cho bụi và ruồi tha hồ bám vào.

Mấy năm trước hình như đã có nghị định bắt những hàng bán các thức ăn ấy phải có một cái màng sắt che ngoài cho khỏi bụi bặm mà nghị định có cũng như không, là các hàng cứ tự do muốn phơi bày đồ ăn ra thế nào thì phơi.

Vì thế trong những ngày dịch như độ này, sở vệ-sinh chỉ khó phải ngăn cấm ra vào các hàng cao lâu, các hàng com là những hàng ở các xóm làng ngoại ô bẩn thỉu quá, bắt quét vôi thường và lau rửa giường cho sạch sẽ đấy điểm thức ăn cho khỏi bụi bặm ruồi thì cũng có ích lắm, không thì ta không biết cái nhiệm-trách của sở vệ sinh là thế nào.

Bán một cái Auto Unic 10 mã-lực 2 bánh secours đèn marchal chạy thật tốt giá 1.300$00.

Hỏi nhà 8 Amiral-Courbet (đường sau máy-đèn). 5.708

ĐẶM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ
Xưởng Aviat — Hanoi
Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0p.18 một cây.

NHỮNG LỚP DẠY HỌC TRONG MÙA HÈ

(Cours de vacances)

Trong hai tháng hè, tại *Trung-Bắc Học-Hiệu* có mở những lớp riêng, chuyên dạy về hai môn Pháp-văn và toán-pháp. Mỗi ngày học một buổi và khoản học-phí mỗi tháng như sau này :

Bốn lớp đồng-ấu, dự-bị, sơ-đẳng và trung-đẳng.	1 $ 50
Lớp cao-đẳng	3 00
Lớp dạy các nam nữ học-sinh thi vào các trường cao-đẳng tiểu-học (trường Bảo-hộ và trường Sư-phạm)	3 00

Nữ-học-sinh sẽ học riêng lớp và riêng giờ.

Giấy xin học gửi đến *Trung-Bắc Học-Hiệu*, số 22, phố Nhà-Thờ (Rue Lamblot) kể đến Ủng, bắt đầu nhận từ ngày 14 Juin.

Mấy phố không có đèn điện. — Vì các công việc đương làm ở nhà máy điện, nhà phố không có đèn trong những giờ sau này :

Các đường giây về những phố Félix Faure, Carnot, Quai théâtre, Gambetta, Jauréguiberry, Dandart de Lagrée từ 19 đến 20 giờ.

Các đường giây về những phố Bảo-khánh, Takou, Bohillo, Borgnis Desbordes từ 20 giờ đến 21 giờ.

Tại hội Khai-trí tiến-đức. — Chiều hôm qua hội-đồng quản trị hội Khai-trí tiến-đức có họp tại nhà công-quán để bàn mấy việc sau này. Hội đồng trị sự năm 1926 thì hội-đồng quản-trị lại bàu người ở những ông cũ, duy có hai ông mới là ông Lafferrander e thay ông Bary và ông Ngô-đình Qui thay ông Trần-văn-Thông.

Việc làm nhà ở ngoài sân để lấy chỗ hội Lớp hay diễn-thuyết thì hội-đồng đã một hai xem xét cái bản đồ kiểu nhà và trực tiếp với người thầu khoán về việc giá cả. Việc quyên tiền làm nhà thì hai-đồ định nay mai sẽ chở một ông hưu quan có chân trong hội đi các tỉnh để cổ động cho hội.

Sau bết hội có phát bằng cho các ông các bà được thưởng kim-khánh kim bội và kim tiền.

Bà Héroltz giáo-học trường Kỹ-nữ thực hành được kim-bội hạng nhì, ông Héroltz đốc học trường kỹ-nghệ được thưởng kim-bội hạng nhì, ông Guerré đốc công trường kỹ-nghệ được kim-tiền hạng nhì, toàn là những ông bà có công giúp về cuộc đấu xảo mới rồi. Hội đồng hồi đến mấy ông rong hội là ông chánh thư quỹ Lê văn-Phúc và ông phó thư quỹ Ng-đình-Cường tức Thành kiểm quản-lý nhà xuất bản hộ đều được kim khánh hạng ba, ông phó thư-ký Lê-thành-Ý được kim-khánh hạng ba, ông kiểm sát Võ-Tòng ở nhà xuất bản hội cũng được kim-khánh hạng ba. Ông Trần-đắc-Quý có đồ đấu xảo được kim tiền hạng nhì, ông Đinh-đức-Thuận tức Phúc-Lợi có đồ đấu xảo được kim tiền hạng ba. Nhân dịp kỷ hội có mở tiệc *sâm banh* mừng các ông các bà được thưởng.

HIỆU BÁO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
MỖI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BẮN

Thi tú tài tây. — Các thí-sinh có tên sau này đều được tuyển :

Phần thứ nhất

Ban A

M. Castelou.

Ban B

Melles Beau, Morot, Borel, Blot, Grenes, Pasquier.

Ban C

MM Aquarone, bình thứ, Perrin thứ

Ban D

MM Nguyễn-huy-Bình, bình thứ Moreau, Lê-tài-Trương, Soubrier, Dương-ngọc-Phụ, Hoàng-đình-Trị, Trần-văn-Hằng, Melle Padoux Mlle Phạm-duy-Tân Le Toullec, Melle Mallet, Thomas, bình thứ

M. Perrin, thứ

Melle Ploton, MM Phạm-quang-Bảo, Forcade Đàm-khắc-Thịnh, Lê-văn-Đắc, Asphelle, Melle Guillot, MM. Pelegrim, Dabs, Bùi-xuân-Giục, Hiếu, Paul Thao Melle Borr, MM. Đặng-ngọc-Ân, Gessel, Phạm-ngọc-Thọ, bình thứ.

Triết học

MM Lochard Jean, Phạm-văn-Mỹ, antoni.

MM Pham-đình-Ái, Melle Bory, Hoàng bình thứ, Hồi trong-Chiêu, Trương-cam-Công Fabre M Fangé e bình thứ

Melle Guillot, Odette, Võ-v-Hồng, Joubert, Muller, Martinet.

Pagani bình-thứ, Ngô quốc-Quyền, Phạm-huy-Thụy.

Toán-học

MM Lochard Jean, Ngô trác-Toàn, bình thứ.

Ng-học-Hải, Bửu-Nghị, thứ.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé
Số nhà 5, phố Takou, Hanoi. Giờ coi bệnh 8 giờ
Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt rét, bệnh đau da dày, đau ruột, bệnh đàn-bà các bệnh-sinh, vân vân.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 9 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa 5707

Nước đá-bào, xê-cấu, kem và nước chanh làm bằng nước không đun sôi, đều là những mầm truyền dẫn bệnh dịch tả rất nhạy.

Tòa án Trung-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trung-trị xử những việc sau này :

Bỉ xe hỏa không có vé. — Lê-qui-Thu và Trương-văn-Bình bán hàng quà bánh ở trên xe hỏa đường công-ty Vân-nam bị người kiểm-soát vé bắt được đi xe-hỏa không có vé. Tòa phạt mỗi tên 16 quan án treo, nhưng Ng-thị-Gấm không được án treo vì thị ấy chối quanh.

Bỏ thuốc phiện vào nhà người rồi đi tố. — Đào văn-Nhất ở Hưng-yên trước có kiện nhau với một người làng tên là Bỗ-quan-Chân làm chánh hương-hội sinh ra thù hằn. Ngày tháng 3 Tây vừa rồi, Đoàn-văn-Nhất bỏ thuốc phiện lậu vào chỗ đồng đe ở sau nhà chánh hương-hội, rồi đi báo sở Tuần-cảnh. M. Frégard là phó đoan đem lính đến khám nhà chánh hương-hội không thấy gì cả sau Đoàn-v-Nhất cứ chỉ đồng đe thì tìm thấy một ít thuốc phiện lậu gói bằng giấy M Frégard lấy làm nghi mới đến khám nhà Đoàn-văn-Nhất thì thấy một miếng giấy giống hệt như giấy gói thuốc phiện và lại vào khớp với nhau. Hỏi thì Đoàn-v-Nhất cố không nhận bỏ thuốc phiện vào nhà chánh hương-hội. Tòa lỗi chứng-tá và nghe lời luật-sư hai bên cãi, rồi hoãn lại đến thứ năm mồi tuyên án.

Bội tín. — Lê trung Nón làm ruộng cho ông Nguyễn 40 đồng của một người thân khoán để một cụ ông rồi tiêu đi, cụ ông không mộ mà tiền cũng không trả. Tòa sở trát đòi không thấy đến tầu. Tòa hỏi chứng tá rồi tuyên án khuyết-tịch phạt Lê trung-Ngôn 4 tháng tù và 50 quan.

Ăn cắp ở hiệu Cô-đa. — Ng-văn-Khiêu, 17 tuổi, là thợ may vào hiệu Cô-đa ăn cắp 24 thước lụa, bị người bán hàng bắt được. Hỏi thì tên ấy khai là vào mua hàng lấy phiếm, chứ kì ông làm ăn cắp. Tòa phạt tên ấy hai tháng tù.

Ăn cắp cà-phê. — Đinh-công-Ngu, Quách-v Canh, Hoàng-văn-Nếp và Đinh-công-Hảo làm công ở đồn-điền M. Borel ở (Sơn-tây) ăn cắp cà-phê ở đồn-điền đem bán cho Lý-Sang là K-ách buôn-bán ở Sơn-tây. Lý-Sang biết là của ăn cắp tham lợi mua. Tòa hỏi người bị và chứng tá cùng nghe lời luật-sư đối bên rồi hoãn đến thứ năm mới tuyên án.

CÔ BÁN :
Xe cao-su nhà còn như mới, bán ghẻ. Hỏi tại : số 12 voie 85(chợ Hàng-da cũ) cạnh hiệu Nhật-bản. 5.699

CHƯƠNG-TRÌNH
Từ thứ sáu 11 đến 13 Juin 1926
Chiếu tích «BỘ VỢ»
Phim ảnh Trung quốc hay là thường
Bi-kịch chia làm 11 đoạn, chiếu làm hai lần
Buổi nào cũng chớp từ 18 giờ cho đến 20 giờ. Chủ-nhật và thứ năm nào cũng chớp từ 14 giờ rưỡi cho đến 16 giờ rưỡi.
Xin mời các qui-khách chiếu-cố đến xem.
Kính cáo
Cinéma Tong-A & Cie
chez Cinéma Tonkinois
Rue des Eventails
5.009

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng ông Hoàng-mậu-Tảo thư-ký tòa Thương-thẩm ta thế tại nhà Thương Bảo-hộ hồi 12 giờ trưa hôm nay. Ông người rất hiền-lành và tử tế, cho nên ai đã quen biết đều có lòng yêu mến. Năm nay ông mới 35 tuổi. Chiều hôm nay đã cất đám.

Vậy xin có lời kính viếng ông và chia buồn cùng quý quyến.

Có tin rằng cụ bà người tỉ mẫn ông giáo Lê-văn-Lễ tạ thế tại số nhà 25 phố Hàng Giu ngày hôm qua. Sáng hôm nay đã cất đám ra táng tại làng Bị h-hàng (Hà-đông).

Vậy xin có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng quý quyến.

Hội đồng nước mắm. — Nay đã ra một hội-đồng có M. Broni quan cai-trị hạng nhất làm chánh hội đồng, MM. Pouzet Osier công-sứ Sơn-tây, Guye chánh tòa án Sơ-thẩm Hanoi, Lambert, bào chế thượng hạng chánh sở thí nghiệm vệ-sinh, Bablet chánh y-viện Pasteur, Verron kiểm sát sở thương chính ; một người đại biểu của công ty đánh cá và làm nước mắm ở Bãi-bỷ (So lé-de des Pêcheries Nước-mắm), MM. Phạm-Quỳnh hội viên thành phố, ông chủ Hội-Lợi công ty làm nước mắm ở Thái-bình-Bến. Bến đức Tào làm nước mắm ở Hoành (Quảng-yên), Trần bích Ngọ bán buôn nước mắm ở Bazar, làm hội-viên để xem có nên sửa đổi điều gì trong nghị định ngày 21 décembre 1916 về cái vấn đề nước mắm ở xứ này không. Ngày nào hợp thì sẽ do ông hội trưởng triệu tập tại phòng Hội-đồng phó Thống-sứ.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời trân-trọng cảm-tạ các cụ, các quan, các ông, các bà có lòng hạ-cố chia buồn, phúng viếng ông cụ đàm đàm thân mẫu của tôi là Bà Lý thị-Cung-nhân, hưởng-thọ 87 tuổi, hôm chủ-nhật 13 juin tức là ngày mồng bốn tháng năm ta.

Việc tang-gia bối-rối có điều gì sơ suất, xin các cụ, các quan, các ông, các bà lượng-thứ đi cho.

Có sỉ-tử : Hoàng-đăng-Vân và gia quyến bái-tạ

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0$15
Tiền cước thường. . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm. 0,10

Thư và mandat gửi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, Rue du Coton
HANOI
5701

Số 127

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Một trận bên này thì *Vương toàn-mân* đầu đội mũ trụ vàng, mình mặc áo giáp bạc, tấp đao đứng ngựa đứng ở trước cờ ; còn *Vương chiêu viễn* ở bên kia thì mũ bạc giáp bạc, ngồi mặt áo bào trắng, lưng thắt đai ngọc đao cầm giáo giục ngựa tiến ra.

Vương-chiêu-viễn quát to lên rằng :

— *Tống-tướng kia*, không biết bổn phận, tuân-ta không chầu, tội ấy cũng có thể vậy. Ngày nay nhà ngươi đã đem quân tới đây, nếu không rút mau tai thật chết không có chỗ mà chôn vậy.

Vương-toàn-mân cũng lại bảo cho tướng rằng :

— Người này tức là *Vương-chiêu viễn*, là một kẻ quyền-thần của *Thục chúa*. Nào các tướng ai dám ra đó mà đánh trận thì khó gì mà chẳng phá vỡ được *Thành-đô*.

Nói chưa dứt lời thì bỗng có một tướng bằng bài tiến ra. Tướng ấy là ai ? Tức là *Tào bân* đó ! *Tào bân* múa giáo thúc ngựa xông vào đánh *Vương-chiêu viễn*.

Tướng tiền phong của Vương chiêu-viễn là *Vương-loan* thấy thì thấy ngựa tiến ra để đón đánh *Tào bân*. Hai bên giao-chiến độ hơn mười hợp thì *Tào bân* giả cách thua, quay ngựa bỏ chạy.

Vương-chiêu-viễn vội vàng vẫy toàn bộ quân đuổi theo, quân *Tống* kéo lui ra ngoài mười dặm *Lưu đình-nhưỡng* đem một vạn quân tự kỳ cũng giết tiến ra, đánh tả quân *Thục* ra làm hai mảnh.

Bấy giờ tiếng quân-sĩ reo hò, vang động bốn mặt. *Tào bân* quay ngựa trở lại, đâm cho *Vương loan* một ngọn giáo, *Vương loan* chết ngay ở dưới chân ngựa.

HỒI THỨ XLIX

Tống tướng là *Tào bân* đâm chết được *Vương-loan* rồi, vẫn quân tiến đánh, thách ra quân *Thục* thua to. *Vương-chiêu viễn* biết sức không địch nổi, rất lo cho *Trần-thương-khởi*.

Bỗng nghe có tiếng trống vang ở phía sau núi, toán phục-binh của *Sử-tiến-đức* ầm ầm tiến ra, lại đánh cho quân *Thục* một trận nữa, quân *Thục* kinh sợ, bỏ chạy tán-loạn.

Vương chiêu viễn lại thấy về *Kim-ngưu lĩnh*, trông thấy trên cửa ải có bay phấp-phới, sai khi ngất trời, liền bảo với các tướng rằng :

— *Tống tướng* có nhiều mưu kế, không kém gì *Hàn tín* thuở xưa. Nay quân *Tống* đã vào *Trần thương-khẩu* mà ta cứ giữ ở *Kim lưu-lĩnh* này thì sẽ rất có hại, chi bằng ta lui về giữ *Kiếm-các* là hơn.

Vương-sùng thao nói :

— Binh-pháp có câu rằng : « *Hành thực thực, đề là cố gắng sức vững mạnh quân* » Hay là quân *Tống* cho giả mạo sứ phó tướng ở chỗ cửa ải này để làm nghi binh, khiến cho quân ta không dám tiến thẳng đó chăng ! Nếu ta bỏ mất *Kim lưu lĩnh* thì sẽ bị lòng mà giữ đó ở *Kiếm-các*, xin quân người đến soát lại cho rõ rồi hãy rút.

Vương-chiêu viễn không theo lời, đem toàn tán-binh lui về giữ ở *Kiếm-các*. Quân *Tống* thừa thế tiến đánh *Kim ngưu lĩnh*. *Vương-toàn-mân* xiết bao mừng-rỡ, bàn với các tướng rằng :

Kiếm-các thật là một nơi hiểm-trở, nay quân *Thục* thua trận, phải rút về đấy thì rất khó mà phá tan, nhưng ra để phòng thủ, vậy các tướng ai có mưu kế gì, nên giải bày cho tôi được biết.

Chưa dứt lời quân-hiệu là *Hướng thao* đứng dậy nói :

— Những tướng *Thục* đều hàng, có nói chuyện cho tôi nghe rằng cánh *Giang-đông* nay lên làm lớn, có một con đường hẹp, đến gọi *Lai-tô*. Hiện nay quân *Thục* đóng đồn tại đó *Giang tây* thao dò-la sang ấy thăng về *Kiến-các*, rồi cho *Kiến các* độ hai mươi dặm thì đốt *Thanh-cương-nóa*, lại hợp với con đường lớn. Ta theo đường ấy tiến binh thì khó gì mà không chiếm được *Kiếm-các*.

Vương-toàn-mân mừng rỡ mà bảo rằng :

— Nếu theo được lời ấy mà tiến binh được thì thật là chí phách của thành-thượng ta !

Nói xong, liền gửi cho *Sử-tiến-đức* giữ ở *Kim-ngưu lĩnh* và dặn-dò rằng :

— Nhà người cứ đóng đồn giữ vững ở đấy, không cần phải tiến đánh. Đợi khi nào *Vương chiêu viễn* bỏ *Kiếm các* thì đem quân tới đánh, rồi sau cũng chiếm được của quan. Quân *Thục* nghe tin hai cửa ải ấy đã mất rồi, tự khắc phanh lạc hồn xiêu, chẳng còn lòng nào dám tăng quân ta đối-địch. Bấy giờ ta sẽ hợp quân làm một, thừa thế tiến đánh, lẽ thắng đến tận chân thành thì cất *Thành-đô* ta không gì mà chẳng phá vỡ vậy.

Sử-tiến-đức vâng lời. Ngày hôm sau, đạo-binh của *Vương toàn-mân* tức thắng đến *Thanh-cương-môn* hạ trại, quanh tiền-phô ở đấy là *Hoặc-thiên trương* nghe tin quá *Tống* đến, giật mình kinh sợ mà rằng :

— Nếu vậy thì việc rất nguy-cấp, chớ nên nhàm trễ.

Hoặc thiên-trương tức thì một mặt sai người phi báo *Thục-chúa* ở *Thành-đô*, xin quân cứu-viện ; còn một mặt thì cứ việc sửa soạn quân-mã để ra đối-địch với quân *Tống*.

An-tất-hiền nói :

— Tôi nghe các tướng bên *Tống* như bọn *Vương-toàn-mân* và *Tào bân* đều là tài dũng kiêm toàn, nay đã đem quân tới đây, khác nào như con hổ đã vào đến trong nhà vậy, ta rất lấy làm đánh lo. Bây giờ tôi xin cùng chư-tướng chỉ quân, mỗi người giữ một mặt. Tôi đi về mặt *Lai-tô*, để tiếp-ứng với toán quân *Vương-chiêu-viễn*, cùng gia sức mà chống cự quân *Tống*.

Hoặc-thiên-trương nói :

— Kế ấy khó thì hành được. Vả quân chia thì có hại. Nay đại-binh của *Vương toàn mân* tới có lối đường tắt tối đây, lương thảo khó khăn, người ngựa nhọc mệt, không ta nên đem quân đón đánh ngay, may ra có thể thành công được.

Ngày hôm sau, *Hoặc thiên trương* dàn trận ở cuối cửa quan, để đợi quân *Tống* đến. Có thám-tử về báo với *Vương-toàn-mân*, *Vương-toàn-mân* bảo các tướng rằng :

— *Hoặc-thiên-trương* là một tay danh tướng nước *Thục*, cần ngươi nên phải dụng tâm. Nếu ta qua được cửa quan này thì đường vào *Thành-đô*, phỉ sức dễ, chỉ còn cách dễ ở một con sông nhỏ, không đợi phải đánh mà phá vỡ được vậy.

Nói xong, liền cho *Tào-bân* làm tiền-dực, *Hướng-thao* làm tả-dực, còn mình thì tự lĩnh toán trung-quân, thẳng đường tiến đánh. Khi hai bên giáp trận, *Hoặc-thiên trương* múa đao quát to lên rằng :

— *Tống-tướng kia*, nên mau mau rút quân, may ra tránh khỏi tai-vạ, nếu không thì thân-thể nhà-ngươi sẽ phải đất làm bùi mảnh vậy.

Vương toàn-mân mắng rằng :

— Bọn nghịch-tặc đáng chết kia, không biết cải lạy đầu hàng, lại dám nói-năng càn-đỗ như thế !

Hoặc-thiên trương nổi giận, múa đao thẳng xông vào đánh *Vương-toàn-mân*. *Tào bân* ở phía tả đục thấy vậy, cũng vội vàng múa giáo thẳng ngựa đến ra đón đánh. Hai bên giao-chiến độ hơn hai mươi hợp mà chưa phân thắng bại.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP VĂN

Dangers d'une porte mal fermée

Je me souviens qu'étant à la campagne, j'eus un exemple de ces petites pertes qu'un ménage est exposé à supporter par sa négligence. Faute d'un loquet de peu de valeur, la porte d'une basse cour qui donnait sur les champs se trouvait souvent ouverte.

Chaque personne qui sortait tirait la porte ; mais, comme il n'y avait aucun moyen extérieur de la fermer, la porte restait battante. Plusieurs animaux de basse-cour avaient été perdus de cette manière. Un jour, un jeune et beau porc s'échappa et gagna les bois. Voilà tous les gens en campagne : le jardinier, la cuisinière, la fille de basse-cour sortirent, chacun de son côté, en quête de l'animal fugitif.

Le jardinier fut le premier qui l'aperçut, et, en sautant un fossé pour lui barrer le passage, il se fit une dangereuse foulure qui le retint plus de quinze jours dans son lit. La cuisinière trouva brûlé du linge qu'elle avait abandonné près du feu pour le faire sécher et la fille de basse cour ayant quitté l'étable sans se donner le temps d'attacher les bestiaux, une des vaches, en son absence, cassa la jambe d'un poulain qu'on élevait dans la même écurie.

Les journées perdues du jardinier valaient soixante francs ; le linge et le poulain en valaient bien autant. Voilà donc en peu d'instants, faute d'une fermeture en quelques sous, une perte de cent vingt francs, supportées par des gens qui avaient besoin de la plus stricte économie. Ce n'étaient pas de grands malheurs ni de grosses pertes ; cependant, quand on saura que le défaut de soin renouvelait de pareils accidents tous les jours et qu'il entraina finalement la ruine d'une famille honnête, on conviendra qu'il valait la peine d'y faire attention.

J. B. Say.

Sự nguy-hiểm do một cái cửa đóng không kỹ mà sinh ra

Tôi còn nhớ khi ở nhà quê một điều làm gương về những sự thiệt hại lặt vặt xảy ra ở trong nhà vì sự lười nhác. Ở sân nuôi súc vật, một cái cửa trông ra ngoài đồng vì mất một cái then, nên thường ngỏ luôn. Mỗi người ra, mỗi đẩy cửa, mà ra đến ngoài rồi, không có cách gì đóng được cửa lại, nên cửa cứ lỏng lơ vậy thôi. Nên chi nhiều gà vịt đã bị mất vì cớ ấy.

Có một hôm, con lợn non và đẹp sổng ra mà chạy vào rừng. Thôi thì tất cả nhà đâm ra, nào người làm vườn, nào vợ người làm vườn, nào đứa ở gái coi gà vịt chạy ra cả, kẻ chạy ngả này, người chạy ngả kia, để đi tìm lợn.

Người làm vườn trông thấy lợn trước, mới nhảy qua hố, để chực sang đón đường nó, chẳng may trượt chân ngã bị đau đến nỗi phải nằm bẹp mất hơn nửa tháng.

Còn vợ người làm vườn đang hơ giẻ to bỏ đấy đi đuổi, lúc về thấy cháy mất to; đứa ở gái bỏ trâu bò lợn gà mà chạy, không kịp chông các loài vật lại, lúc về thấy bò đã đạp què mất con ngựa con cùng nuôi ở chuồng ấy.

Những ngày người làm vườn nghỉ thiệt mất 60 quan; áo và ngựa cũng thiệt mất xuýt xoát chừng ấy nữa. Ấy đó chỉ thiếu có một cái then cửa đáng giá mấy đồng xu, mà trong một chốc thế hại mất 120 quan tiền cho cái nhà ấy là nhà phải cần kiệm trong sự chi tiêu lắm...

Như vậy không phải là tai vạ to tát lắm, mà cũng không phải là thiệt hại lớn lao lắm, song nếu cứ bất cẩn để đến nỗi ngày nào cũng xảy ra những việc như thế thì sau này cái nhà lương thiện kia có nhẽ tan nghé, sẽ đâu mất, bấy giờ mới biết chịu khó để ý đến đó.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

Hercule enfant

Un jour, Alcmène, après avoir baigné et allaité Hercule, âgé de dix mois et Iphiclès, plus jeune d'une nuit, les avait placés tous deux dans un bouclier d'airain « Dormez, mes nourrissons, dit-elle en caressant leurs têtes, dormez d'un doux sommeil, dormez mes beaux enfants. Endormez-vous heureux, et, heureux revoyez l'aurore! » Ayant ainsi parlé, elle agite le grand bouclier et le sommeil les saisit.

Vers le milieu de la nuit, l'artificieuse Héra envoya deux serpents aux noirs replis couverts d'écailles et leur ordonna de dévorer le jeune Hercule.

Déroulant leurs anneaux, tous deux s'avançaient en faisant glisser sur la terre leurs ventres avides de sang. Lorsqu'ils furent arrivés près des enfants, les fils d'Alcmène s'éveillèrent. L'un, Iphiclès, poussa un cri quand il aperçut au-dessus du bouclier creux, les monstres avec leurs dents cruelles ; mais l'autre, Hercule, saisit de ses mains intrépides leurs gorges empoisonnées et les serra avec force. Autour de cet enfant, les monstres enroulaient leurs anneaux et les détendaient violemment pour se délivrer de l'éreinte douloureuse.

Alcmène entendit le cri et s'éveilla la 1ère : « Lève-toi, Amphytrion, car la peur me glace, lève toi ! N'entends-tu pas crier le plus jeune de nos enfants ? » Amphytrion à la voix de son épouse, descendit de sa couche et prit son épée. Il appela alors à grands cris les serviteurs qui dormaient. Ils arrivèrent aussitôt avec des torches et la chambre se remplit de leur foule empressée. Quand ils virent Hercule tenant serrées dans ses tendres mains les deux bêtes sauvages, ils firent éclater leurs cris en battant des mains. Lui, déposa en riant aux pieds de son père formidables monstres endormis par la mort.

Théocrite

Hercule khi còn bé

Một hôm bà Alcmène, sau khi đã tắm và đã cho bú rồi, thì đặt hai con là Hercule được mười tháng Iphiclès để sau Hercule một đêm vào trong một cái lá chắn bằng đồng rồi xoa đầu hai con mà nói rằng:

« Các con ơi, các con xinh đẹp của ta ơi, các con ngủ đi cho ngon giấc nhé, ngủ cho sung sướng rồi đến mai lại dậy cho sung sướng nhé ». Nói thế rồi bà đưa đi đưa lại cái lá chắn, hai con bèn nhắm mắt ngủ...

Đến nửa đêm bà Héra ranh mãnh kia sai hai con rắn đen, mình có vẩy xuống ăn thịt Hercule

Hai con rắn quằn quoại bò trên mặt đất, bụng bào bào thèm máu. Khi nó bò đến gần thì hai người con bà Alcmène đều giật mình tỉnh dậy. Iphiclès, khi thấy hai con quái vật nhe răng dữ tợn ra ở trên cái lá chắn thì thét lên, song Hercule hai tay can đảm nắm ngay lấy họng độc-địa của hai con vật kia mà ra sức bóp thực mạnh. Hai con rắn bị bóp đau thì quấn hết sức vào ruồi ra hoài, chực thoát thân.

Bà Alcmène nghe tiếng, vùng dậy trước nhất và gọi chồng rằng: «Amphytrion, dậy đi, dậy đi, tôi sợ lạnh cả người đi rồi! Ông có nghe thấy tiếng đứa con nhỏ ta kêu đó không?» Amphytrion nghe thấy vợ gọi, vội vàng thức dậy với lấy kiếm, ông ta đánh thức đầy tớ rầm rĩ cả lên. Cả nhà vội vàng đốt đuốc kéo đến, một chốc trong buồng chật ních những người... Khi họ thấy Hercule trong tay non nớt nắm những con vật dữ tợn ấy thì họ vừa vỗ tay vừa reo rầm lên. Hercule thì vừa cười vừa ném xuống dưới chân cha hai con vật ghê gớm hồn đã lìa xác ấy.

Song Nam
Ng-văn-Thuộc.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Kiếp đoạn trường

(Tiếp theo)

Trời bấy giờ tối nên bọn phu đò họ rủ nhau hội họp hát những câu ca dao, vừa hát vừa đánh dịp nghe thật vui tai. Đêm ấy cô Bích-lan đặt hai đứa cháu ông Thiện, thuê riêng chiếc thuyền ngồi mát, nhưng cô cũng biết nơi này vắng vẻ, nên chỉ dặn bác lái đò đỗ xung quanh gần gũi nhà thôi.

Bọn côn đồ kia, thấy chiếc thuyền qua lại quanh gần đấy, đoán ngay là thuyền cô Bích lan, thế phen này chắc nỗi báo thù, chàng sẽ đốc thúc bọn phu thuyền nhanh tiến. Chúng đã dự định trơm tất, hai thằng côn đồ ngồi im trong khoảng thuyền đợi lệnh, còn mình chú sẽ thời đứng ngoài chực tin.

Hai thuyền cách nhau độ vài thước, chàng sẽ hỏi to rằng: trong thuyền ai ngồi?

Cô Bích-lan nghe tiếng quen quen, trong bụng đã hơi sợ hãi, nhưng không dám trả lời.

Còn hai đứa nhỏ ngồi trong đang chơi đùa khúc khích.

Chàng sẽ hỏi tiếp: ai, Bích-lan đó phải chăng? Lúc ấy hai thuyền đã giáp nhau tiếng sóng đánh sầm sập, cô Bích-lan túng thế đáp: phải.....

Rứt lời, cô ngoảnh cổ ra xem ai, thì ánh đèn sáng của hắn chiếu vào chói lọi, chàng sẽ chẳng nói chẳng rằng, đang tay đập 1 ẩn vùi hoa xô ngay cô ta xuống nước. Nghe tiếng tõm, và ngoài thuyền rộn rịp, hai cậu bé ngồi trong sợ hãi, khóc oà lên, la hét rầm rĩ còn bác lái đò, thì hô hoán cầu cứu; giữa con sông ấy, xuất hiện ra cái hoạt-cảnh gớm ghê.

Nghe tiếng hô hoán, ông Thiện nhà trong tất tơ tất tải chạy ra thấy cơ sự vậy, biết là cô Bích-lan bị quân gian phi hãm hại. Thuyền bè xung quanh, nghe tiếng cầu cứu đổ xô lại nhảy xuống vớt được cô lên, ngực còn thở, chân tay còn nóng, bọ gắng công chạy chữa may sao hồi lâu cô tỉnh lại được. Thoáng trông chiếc thuyền bên cạnh, hai thằng côn đồ ngồi nấp và một chàng trẻ tuổi, thôi chính rồi, ông cũng biết là chàng bữa nọ, nay hẳn trở cách báo thù, ông bèn lên tiếng bảo chiếc thuyền ấy họ lại, hai thằng côn đồ không làm gì nổi vì lúc ấy người sùm sít lại bao bọc cả, thuyền bè vây xung quanh, chúng thất thế không làm gì nổi, nên chịu bó tay ngồi đó. Ông Thiện bắt cả, trói lại, điệu về nhà sáng mai mang lên nộp huyện, còn cô Bích lan thuốc thang chạy chữa sau khỏi ngay. Chú «Chuột nhắt» đó lên đến công đường, không sao cãi được, chịu xích tay ngồi tù. Từ đấy hắn-ta phải làm lụng khổ sở, nào khiêng nước, nào đau lát, cùng các việc khó nhọc hơn nữa.

Cho hay muôn sự tại trời,
Phụ người chẳng bỏ khi người phụ ta!
Mấy người bạc ác tinh ma
Mình làm mình chịu! kêu mà ai thương

XI

Gia sự suy đồi
Thay đen đổi trắng

Thuận buồm xuôi gió, vượt bể đăng trình, thuyền đà tới bến; Cậu Lê-thu cùng hai tên già bóc, ngót một tuần mới tới. Cậu vào hỏi han câu chuyện, ông Thiện thấy người nho nhã; nên ông yên tri.

Về phần cô Bích lan thì không như lần trước, thấy em đến, có vuốt ve, chuyện trò đằm thắm. Cậu ở đó một đêm, sáng hôm sau từ biệt mà dời đất làm thuyền. Tối hôm ấy, ông Thiện có thết tiệc, chuyện trò suốt đêm, ông lại thuê riêng chiếc đò thực to, để tiện đường chuyên chở. Lần này, thuyền đông phu lắm, lại rộng rãi, không như lần đi mới rồi, nên ai cũng có vẻ vui mừng. Vừa đúng đầu tháng thì thuyền tới tỉnh nhà.

Buôn bán 3 năm, cửa sao, nhà rộng, tiền nghìn bạc vạn, khách hàng quen biết, cả phố ai cũng biết là nhà giầu có.

Sẵn tiền của, lại ăn chơi, cậu Lê-thu bỏ nghề nghiệp, theo đòi bè bạn, tiêu pha phung phí, nay cao lâu, mai tửu quán, hết rượu chè lại thuốc xái. Những phường vô loại, những kẻ dở dang thấy cậu trẻ người lại sẵn của, nên chúng xúi chúng dục, nay sòng phán thán, mai chơi ích-xì, nhà cửa cậu bỏ đó, giam ba hôm lại về lấy vài gói (gói bạc) mang đi. Chẳng bao lâu cửa nhà khoánh kiệt, cậu lại đâm thêm một ả nàng lô, hễ sắm xuyến vàng, lại đòi nhẫn ngọc, nay tống, mai tống, cậu cũng cho.

Các độc giả, thử nghĩ xem, xưa kia cậu đứng đắn là thế, con nhà thế phiệt, bậc nho gia, nay tiền tiêu như nước, tha hồ ăn chơi phung phá. Lương tâm cậu đâu? Học thức cậu đâu?

Bà Phán khuyên giỗ cậu cũng chẳng ăn vào đâu, nói lắm nhọc nhiều như «nước đổ đầu vịt».

Tuổi thế là cơ đồ nhà cụ Phán xôi hỏng bỏng không, gắng san tài lệ cũng về cậu. Chẳng bao lâu nhà trôi cửa sạch, lại thêm mang công mắc nợ, dần dần cậu tu tỉnh lại, nhưng sao cho kịp! Cậu phải gán nhà đi, chứ không thì ngồi tù, phẫm sổ, cậu ngày thêm tuyệt bại. Sau chẳng biết thế nào, cậu bỏ nhà ra đi, đã lâu không thấy tăm hơi gì cả.

Từ đây góc bể bên trời.
Nắng mưa thui thủi quê người một thân.

Cụ phán vì giận con nên trong lòng uất ức, và sợ họ hàng chê bai, nên cụ từ giã thị thành về làm [illegible] nơi thôn quê.

Thế mới biết trời xanh độc địa, xưa kia vui thú là thế, của cao nhà rộng, ngựa ngựa xe xe ra vào hầu hạ, thiếu gì kẻ tung người bốc, nay thì trơ trơ hai «*mẹ con*» buôn bán xì xằng cho qua ngày đoạn tháng.

Đến như nhà ông Bích-Thường xưa kia thân mật là thế, mà nay cũng chẳng đoái hoài đến, đó khi cô Bích-lan có đến chơi, ông cũng đuổi đánh bắt ra, hình như có điều gì hiềm khích vậy. Cô Bích-lan-nữ thấy thế lấy làm thẹn và cũng đáng trách ông lắm. Từ đấy, cô hết cả hy vọng, nhưng cô cũng chẳng hề ngã lòng nản trí.

Thôi còn chi nữa mà mong
Đời người đến thế là xong một đời!

Một hôm kia, cô có đến nhà ông để hỏi thăm và xin món tiền để mở ngôi hàng buôn bán.

Ông Bích-tường gạt cô rằng: «Này «con, như thầy thiết nghĩ: Họ đang «con lụn bại, tiền tài chẳng có, cửa «nhà xơ xác, và lại chẳng kẻ đoái hoài, «còn nâng níu làm gì cho nhọc xác. «Nay thầy muốn hỏi con nên con vợ «thuận thời thầy đây rất lấy làm «kính bụng con lắm.

Cô Bích-lan-nữ trả lời ngay rằng «Việc «gì, thầy cứ nói, nhưng còn việc hôn «nhân, con xin hỏi phép thầy rằng: «dẫu búa dìu khảo gõ, con cũng chẳng dám nghe nhời.»

Ông nghe câu ấy, thở dài mà đi vào nhà trong chẳng nói gì sốt. Cô Bích-lan-nữ trong bụng biết ngay là ông không bằng lòng, nhưng đành chịu mang tiếng bất hiếu vậy, cô đăng định vào nhà thưa chuyện cho bà mẹ nghe. Cô xin bà 2 chục bạc, bà nào tâm cho ngay, nhưng bà cho dấu, không để ông Bích-tường biết.

Chiều tối cô từ giã ra về.

Sao ông Bích-tường lại gạt cô như vậy.

Số là ông có quen biết một thầy lý nọ, lương thẳng cũng khá nhiều; thầy lý này thấy cô nhan sắc tuyệt vời, thầy hỏi ngay ông, định lấy nàng kết duyên tấn tấn. Ông thấy thầy con nhà anh tuấn và chẳng cũng giàu có nên bằng lòng nhận nhời, nên ông mới hỏi ý kiến cô, nhưng nào cô có bằng lòng, nên ông mới tức tối ghét cô như vậy.

Nhưng ông đã gả cô cho người, sao lại gả lần nữa, bèn ra ông khinh đàng nhà trước, ông trái với đạo lý du. Ôi «Hoàng-kim-hắc-thế-tâm».

X

Gặp khách vô tình
Trăm năm đoàn tụ

Nhà tranh vách đất, rêu bám cỏ leo, tứ bề tịch mịch, tường đông lạnh lẽo, trơ tiếng dế duo, còn nghe tiếng thoi đưa ken két.

Trong nhà ngọn đèn sáng tỏ, một cô thiếu nữ đang ngồi trước khung cửi, hai tay quăng tấm thoi đi lại, cạnh đấy một bà già đang chọn tằm hai đâu. Bà già ấy trông người còn mạnh bạo, đeo kính trắng thỉnh thoảng lên tiếng hát, làm cho cảnh vật chốn lâm tuyền, đều một mầu ủ rũ, còn cô thiếu nữ chốc chốc lại ngâm, cô ngâm rất âu sầu, nghe giọng đau đớn hình như tả cái cảnh đoạn trường của cô, sau nghe thấy cô ngâm đến đoạn:

Thương thay cũng một kiếp người.
Hại thay mang lấy sắc tài làm chi?
Những là đan khổ lưu-ly,
Chờ cho hết kiếp còn gì là thân?
Mười lăm năm bấy nhiêu lần,
Làm gương cho khách hồng quần thử soi!
Đời người đến thế thì thôi,
Trong cơ âm cực, dương hồi khôn hay!
Mấy người hiểu nghĩa xưa nay,
Trời làm chi đến lâu ngày càng thương!

Cô ngâm xong rơm rớm nước mắt, mặt bà già lúc ấy trông cũng có vẻ âu sầu.

Bà già và cô thiếu nữ ấy là ai? Chẳng phải cụ phán và cô Bích-lan đó ư. Hai người từ khi trú ngụ nơi thôn giã mở ngôi hàng xén con con, lại nuôi cả tằm và dệt tơ nữa,

Ngày thời bán hàng, đêm thời dệt cửi nái dâu, công việc chuyên cần, ăn uống đạm đạm, chẳng bao lâu đã được một món tiền khá to.

Cô Bích-lan-nữ buôn bán thực thà, chiều khách đứng đắn, vả con đường đó, có một cửa hàng cô thôi, nên bán chạy lắm.

Một đêm kia, tiết đông lạnh lẽo, đường xá vắng tanh, trời tối om như mực, ngoài bụi re vách nứa, lập lòe đôi con đom đóm, trời lắm tấm mưa phùn, chẳng có ai qua lại.

Đường xá thâm trầm, hai bên ruộng bọc bao la, trên con đường nọ, một chàng trẻ tuổi, quần xắn đến gối, áo rách tả tơi, miệng run cầm cập, đầu đội cái nón rách, đang chạy đến mé sau nhà đó miệng gào kêu cửa. Chàng trẻ tuổi đó, đứng trước gõ cửa, miệng nói run chẳng ra hơi: «Ông... bà làm... ơn... ơn... cho tôi ngủ... nhờ... m... ột tối, sáng mai xin giả.. tiền... sớm.

Cô Bích lan-nữ đang ngồi nhà trong, nghe tiếng rên rỉ, động mối thương tâm, nghĩ vơ vẩn, gặp người đói rét trong cơn hoạn nạn, bụng chẳng yên, vội thắp đèn gọi cụ phán dậy.

Lúc ấy chàng trẻ tuổi đang ngoài, miệng thở hổng hộc, nói giọng ho hen, trời mưa ướt nước, trong nhà thắp đèn lên, vội mở cửa, lên tiếng hỏi ngay rằng: Ai đó, lạnh nay dữ đêm khuya gió rét, đến đây ngủ nhờ, biết người lương thiện, hay kẻ gian phi, hãy nói tên ra mới dám mở cửa.» tiếng ấp úng hay lầy, đứng ngoài đáp: tôi đây;... Lê-thu phu... đào... sông trên.. thượng... du đó mà, trong nhà nghe tiếng nói lúc này ra sao, tưởng độc giả cũng biết, về phần riêng ký giả, thời không bút nào tả hết được.

Cậu Lê-thu cũng không biết túp nhà tranh ấy là nhà cụ phán, nhưng vừa mở cửa ra, nhác trông thấy bà cụ ngồi đó, còn cô thiếu nữ cầm đèn mở cửa, ngỡ ai té ra chính máu mủ ruột thịt. Ba người tay bắt mặt mừng, nỗi hàn huyên kể sao cho xiết.

Nguyên cậu Lê-Thu từ khi trốn đi, bỏ nhà lên thượng du làm phu đào sông, nay phần nào nghĩ phận mình khi xưa, sinh ra cảm tưởng chán đời, công việc kể lắng, lại thêm ít tiền, nước độc, nên bỏ về. Cậu cũng lắm phen gian chuân vất vả. Thế là từ đấy cậu đã có nơi ăn chốn nằm, cậu mở thêm cửa hàng nữa, ba mẹ con buôn bán thực thà, nên hàng gì cũng chạy, ba người làm ăn đàng đạm, cửa giầu kẻ qua đường nơ được việc, trên hòa dưới thuận, hệ bấy giờ một cửa hàng thực to, ai đi qua đó cũng biết:

Huệ lan sức nức một nhà,
Từng cay đắng, lại mặn mà hơn xưa

Lạc-hanh Nguyễn-văn-Hợi

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ tục tiếp quế bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trò..e, Nam-định
8025

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giây quấn báo, chiều lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20 bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả công hơn.

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . 28 $ 00 *một chỗ ngồi.*
Hạng ta đi. . . . . 14 . 00 —

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin láp vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 8012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của CÔNG-TY PANAMA, có rút số để hoàn lại (Obligation Panama à lots) ...

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY :

130 lô	500.000 quan	260 lô	5.000 quan
130 lô	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
260 lô	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
260 lô	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại mỗi	400 —

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO-ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đỗ-xá.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

— Eh bien ? interrompit M Madeleine.

Javert répondit avec son visage incorruptible et triste :

— Monsieur le maire, la vérité est la vérité, J'en suis fâché, mais c'est cet homme-là qui est Jean Valjean. Moi aussi je l'ai reconnu.

M. Madeleine reprit d'une voix très basse :

— Vous êtes sûr ?

Javert se mit à rire de ce rire douloureux qui échappe à une conviction profonde :

— Oh, sûr !

Il demeura un moment pensif, prenant machinalement des pincées de poudre de bois dans la sébille à sécher l'encre qui était sur la table, et il ajouta :

— Et même, maintenant que je vois le vrai Jean Valjean, je ne comprends pas comment j'ai pu croire autre chose. Je vous demande pardon, monsieur le maire.

En adressant cette parole suppliante et grave à celui qui, six semaines auparavant, l'avait humilié en plein corps de garde et lui avait dit : sortez ! Javert, cet homme hautain, était à son insu plein de simplicité et de dignité. M. Madeleine ne répondit à sa prière que par cette question brusque :

— Et que dit cet homme ?

— Ah, dame ! monsieur le maire, l'affaire est mauvaise. Si c'est Jean Valjean, il y a récidive. Enjamber un mur, casser une branche, chiper des pommes, pour un enfant, c'est une polissonnerie ; pour un homme, c'est un délit ; pour un forçat, c'est un crime. Escalade et vol, tout y est. Ce n'est plus la police correctionnelle, c'est la cour d'assises. Ce n'est plus quelques jours de prison, ce sont les galères à perpétuité. Et puis, il y a l'affaire du petit savoyard que j'espère bien qui reviendra. Diable ! il y a de quoi se débattre, n'est-ce-pas ? Oui, pour un autre que Jean Valjean Mais Jean Valjean est un sournois. C'est encore là que je le reconnais. Un autre sentirait que cela chauffe ; il se démènerait, il crierait, la bouilloire chante devant le feu, il ne voudrait pas être Jean Valjean, et cætera. Lui, il n'a pas l'air de comprendre, il dit : je suis Champmathieu, je ne sors pas de là ! il a l'air étonné, il fait la brute, c'est bien mieux. Oh ! le drôle est habile. Mais c'est égal, les preuves sont là. Il est reconnu par quatre personnes, le vieux coquin sera condamné. C'est porté aux assises, à Arras. Je vais y aller pour témoigner. Je suis cité.

M Madeleine s'était remis à son bureau, avait ressaisi son dossier, et le feuilletait tranquillement, lisant et écrivant tour à tour comme un homme affairé Il se tourna vers Javert :

— Assez, Javert Au fait, tous ces détails m'intéressent fort peu. Nous perdons notre temps, et nous avons des affaires pressées. Javert ; vous allez vous rendre sur-le champ chez la bonne femme Buseau pied qui vend des herbes li-bas au coin de la rue Saint Saulve. Vous lui direz de déposer sa plainte contre le charretier Pierre Chesnelong. Cet homme est un brutal qui a failli écraser cette femme et son enfant Il faut qu'il soit puni. Vous irez ensuite chez M. Charcellay, rue Montre-de-Champigny. Il se plaint qu'il y a une gouttière de la maison voisine qui verse l'eau de la pluie chez lui, et qui affouille les fondations de sa maison. Après vous constaterez des contraventions de police qu'on me signale rue Guibourg chez la veuve Doris, et rue du Garraud Blanc chez madame Renée Le Bossé, et vous dresserez procès-verbal. Mais je vous donne là beaucoup de besogne. N'allez-vous pas être absent ? ne m'avez-vous pas dit que vous alliez à Arras pour cette affaire dans huit ou dix jours ?...

— Plus tôt que cela, monsieur le maire.

— Quel jour donc ?

— Mais je croyais avoir dit à monsieur le maire que cela se jugeait demain et que je partais par la diligence cette nuit.

M. Madeleine fit un mouvement imperceptible.

— Et combien de temps durera l'affaire ?

— Un jour tout au plus. L'arrêt sera prononcé au plus tard demain dans la nuit. Mais je n'attendrai pas l'arrêt, qui ne peut manquer. Sitôt ma déposition faite, je reviendrai ici.

— C'est bon, dit M. Madeleine.

Et il congédia Javert d'un signe de main.

Javert ne s'en alla pas.

— Pardon, monsieur le maire, dit-il.

— Qu'est-ce encore ? demanda M. Madeleine.

— Monsieur le maire, il me reste une chose à vous rappeler.

— Laquelle ?

— C'est que je dois être destitué.

M. Madeleine se leva.

Javert, vous êtes un homme d'honneur, et je vous estime. Vous vous exagérez votre faute. Ceci d'ailleurs est encore une offense qui me concerne. Javert, vous êtes digne de monter et non de descendre. J'entends que vous gardiez votre place.

Javert regarda M Madeleine avec sa prunelle candide au fond de laquelle il semblait qu'on vît cette conscience peu éclairée, mais rigide et chaste, et il dit d'une voix tranquille :

— Monsieur le maire, je ne puis vous accorder cela.

— Je vous répète, répliqua M Madeleine, que la chose me regarde.

(à suivre)

Những kẻ khốn-nạn

LÀ-NGƯỜI-KHỐN, của Đại Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông *Madeleine* hỏi gặng:

—Thế sao? Có nhận ra không?

Javert vẫn cứ nét mặt điềm đạm, buồn-rầu mà rằng:

—Bẩm quan thị-trưởng. Sự quả-nhiên là sự quả-nhiên. Tôi cũng lấy thế làm ức cho tôi, nhưng *Jean Valjean* chính là thằng đó. Tôi cũng nhận được mặt nó rồi.

Ông *Madeleine* lại sẽ hỏi:

—Ông chắc như vậy, chứ?

Javert cười một cách đau-đớn, thật ra dạng một người đã xác-tín rồi:

—Thưa tôi chắc.

Anh-ta ngồi thừ ra nghĩ một lát, lần-thần lấy tay vê cái điếu mạt-cưa để trên bàn-giấy (ngày xưa chưa có giấy-thấm, thường dùng mạt-cưa thoa cho ráo mực) rồi lại nói rằng:

—Bẩm bây-giờ tôi đã được nhìn tận mặt chính tên *Jean Valjean* rồi, thì tôi không hiểu làm sao trước kia tôi lại có thể lầm được. Xin quan thị-trưởng thứ lỗi cho tôi.

Vừa mới sáu tuần-lễ trước, ông *Madeleine* đã làm cho anh-ta thất kì thể-diện ở tại *bóp-gác*, ông đã gắt-gỏng mà bảo anh-ta: đi ra đi! Anh-ta vốn lại là một người kiêu-hãnh, thế mà bây-giờ phải nói đến những lời van-lạy, những tiếng nặng-nề như thế, xét ra anh-ta cũng là vô-tình mà giữ được thái-độ giản-dị, vẫn biết tự-trọng lắm, chứ không phải là hèn-mạt, sợ tội mà tự-hạ đâu. Anh-ta van-lạy như thế, thì ông *Madeleine* chỉ hỏi lại rằng:

—Thế người ấy nói làm sao?

—Bẩm quan thị-trưởng, xét ngay đó thì biết rằng thế nó nguy rồi. Nếu chính nó là *Jean Valjean*, thì rành là tái-phạm trọng-tội. Trèo qua tường, bẻ gãy cành cây, ăn-trộm táo nhà người ta, đứa con-nít thì gọi là tinh-nghịch; người-lớn thì gọi là phạm-phép; mà đứa đã can-án phải đầy rồi thì gọi là một trọng-tội. Trèo tường, ăn-trộm, đủ cả. Không còn nói phải lên tòa trừng-trị nữa, thật là phải lên cho đến đại-hình. Không còn nói phạt giam giảm ba ngày nữa, thật là khổ-sai chung-thân. Rồi lại còn cái việc thằng-bé người xứ *Savoie* nữa, thế nào mà nó chẳng vỡ ra Quan-lớn tinh xem. Đứa khác thì còn nói chuyện mà-cả được. Chứ gã *Jean Valjean* thì nó là một đứa vờ-vẫn. Tôi nhận được ra nó cũng là bởi cái vờ-vẫn ấy. Giả-sử là một đứa khác, thì nó đã biết không phải là chuyện chơi, nó đã kêu trời kêu đất, ầm-ước mà đặt lên lò-lửa thế nào mà chẳng reo. nó đã chối nó không phải là *Jean Valjean*, vân vân. Nhưng thằng này thì nó làm ra bộ ngớ-ngẩn không biết gì hết. Nó cứ một niềm cãi: Tôi là *Champmathieu*, ngoại-giả tôi không biết gì nữa. Nó làm ra bộ ngẩn-ngơ, dại-dột, lại khôn thế! Thằng này thật là khôn. Nhưng khôn mà tránh sao khỏi. Chứng-tá rành-rành ra đó. Bốn người đã nhận được mặt nó rồi, sao mà khỏi được tội. Việc đã đem lên tòa đại-hình ở *Arras*. Tôi sắp phải đi làm chứng, tôi đã được trát đòi rồi.

Ông *Madeleine* lại ngồi vào bàn-giấy, lại giở tập hồ-sơ ra, lại cứ điềm-nhiên xem từng tờ-giấy, mắt nhìn bút phê chữ, làm ra cách ông quan lắm việc. Một lát ông lại quay về phía *Javert* mà bảo:

—Thôi, *Javert*. Những chuyện ấy không can-thiệp gì đến ta cho lắm. Đây chúng-ta nhiều việc khẩn hơn, âu là đừng mất thời-giờ. Nhân đây tôi sai ông khá đi ngay đến nhà mụ *Buseaupied* bán là đằng đầu phố *Saint-Saulve* kia; ông bảo mụ nên làm đơn mà thưa gã *Pierre Chesnelong* đi, thằng ấy là một đứa vũ-phu. Suýt nữa nó đã kéo xe đè chết mẹ con nhà kia, phải phạt mới được. Đoạn rồi ông đến nhà ông *Charcellay*, ở phố *Montre-de-Champigny*, người ấy có đơn kêu nhà bên cạnh để máng chảy nước mưa sang nhà mình, làm hư cả móng-tường ra. Xong đấy rồi ông đến khám-biện mấy chỗ có việc trái phép mà người ta đã báo cho tôi hay, ở phố *Guibourg* thì nhà mụ gái-hóa *Doris*, phố *Garraud-Blanc* thì nhà bà *Renée le Bossé*, ông làm biên-bản đem trình. Nhưng mà hãy nhiệu việc khi nhiều cho ông quá. Ông vừa bảo tám chín ngày nữa ông phải đi *Arras* làm chứng phải không? . . . .

—Bẩm phải đi sớm chứ còn đâu những tám chín ngày.

—Hôm nào, nhỉ?

—Bẩm, nghe đâu tôi đã trình quan-lớn biết rằng việc xử ngày mai, đêm nay tôi phải đáp xe chuyến đi mới kịp.

Ông *Madeleine* khéo cầm cái rủng-mỉnh không ai nom thấy, mà hỏi:

—Thế việc xử chứng mấy hôm xong?

—Bẩm, chỉ trong một ngày là cùng. Chậm là đến tối mai thì thôi án. Nhưng tôi cũng xong thì tôi về, chứ tôi không chờ tuyên-án, vả án ấy thế nào mà chẳng kết thành.

—Vậy được.

Ông nói thế rồi ông ra hiệu cho *Javert* lui ra, *Javert* không ra, đứng lại mà rằng:

—Bẩm tôi xin lỗi quan thị-trưởng.

—Gì đó nữa?

—Bẩm tôi còn một việc phải nhắc quan thị-trưởng.

—Việc gì?

Ông *Madeleine* đứng dậy mà rằng:

—Ông *Javert* tôi bảo, ông là một người có nghĩa-khí, tôi lấy làm hàm-mộ. Nhưng trong việc này thì tôi xem ra ông tự-trách quá nghiêm một chút. Vả việc này cũng lại là một việc phạm tội đối với riêng một mình tôi. Ông là người đáng lên mà không đáng xuống. Tôi muốn lưu ông tại chức.

Javert đương hai cái đồng-tử rất thành-thực lên mà nhìn ông *Madeleine*, trong thầm-cung hai cái đồng-tử ấy, ai nấy có thể nom được cái lương-tâm của anh-ta, là một cái lương-tâm không sáng-sủa cho lắm, nhưng mà cũng như sắt nguội, thẳng như sợi dây, trai-tinh như người thục-nữ, rồi anh-ta điềm-đạm mà trả lời rằng:

Bẩm quan thị-trưởng, điều ấy thì tôi không thể ưng được.

—Tối đã bảo, việc phạm lỗi của ông là phạm lỗi đối với một mình tôi.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Nghề làm thuốc của ta

Tôi có chút tư tưởng bợp bợm, muốn bàn về sự ăn-ở lạc Âu nam, không dám có ý chỉ-trích gì, cũng là một sự đối với lương-tâm mà mong tưởng vậy, xin các độc giả lượng thứ cho.

Ai, nghề sự làm thuốc rất là quan hệ, sai một ly đi một dặm, sống chết ở tay, nếu để sai nhầm thì khó gỡ được. vậy thì nghề làm thuốc có phải dễ đâu, tất là phải có thông minh, có học lực, có thí nghiệm có tư tưởng cao thượng thì mới đủ tư cách làm một ông lang vậy. Nước Nam ta là một nước văn-hiến, khi trước học chữ Tàu thì thuốc cũng theo lối Tàu, bây-lâu nay thành thử quen cũng gọi là thuốc ta, thế mà khoa thì văn chương, thì đặt ra đủ nhiều, mà khoa thì thuốc của thầy đặt ra bao giờ cả, cả Sở tòa Thầy-thuốc ở Hanoi, còn sáo tinh thì chỉ có Đông-dương vậy mà thôi.

Từ khi nhà nước sang bảo-hộ, dựng trường thuốc, mở nhà thương thì sự thuốc tây ở nước ta mấy năm nay cũng đã tấn tới nhiều lắm.

Tuy vậy nhưng phần nhiều còn nặng thuốc Bắc, và chẳng nhà nước vẫn cho Tàu thông thương thì có lẽ thuốc Bắc còn thịnh hành ở xứ Nam ta mãi vậy. Nhưng thỉ thiệm vì các ông lang không biết lấy gì chứng nhận mà phải hơn kém, tuy cũng còn nhiều người nghiêm cứu học hỏi, nhưng ông lắm kẻ quảng xiên mách quế, nghiễm nhiên đều gọi là ông lang cả, dẫn đến với người tử-giả, thì vẫn biết người hay kẻ dở, nhưng đối với dân bà trẻ con còn biết đâu tế hèm người hơn, vẫn rằng uống khỏi là huy, nhưng thấy đàn chữa dấy, không tìm gốc bệnh, có khi uống bốt mà họ « Vi dụ như bệnh hư hỏa đương hồi lên, cho uống Cẩm-liên- chẳng cũng có bớt ngay, song tỉ hỏa sau này hại người và tổn thọ » vì mộ lẽ ấy, nên sự làm thuốc càng khó phần bội lắm, hầu phải có học có tài, mới có thể nhận là hay đó được.

Thuốc ở ta bây giờ, có khác thì thuốc tây, có câu nhà thương bảo-hộ, mà bệnh xin thì thôi Sở, chẳng là không được. Ý hiểu bèn mạn cẩn tôi mong rằng các quan ta và các nhà giàu ở xứ ta, xin phép mở phòng đoàn Annam và mở trường dạy thuốc, trong phái-đường ấy có lớn tuổi làm phái và làm thuốc lấy tiền, các học trò học ở trường có chỉ tương ti nhiều, dạy cả tới ngoại khoa. Ai đã học được và thí-nghiệm chữa có tỉ, thì cũng cấp sẽ đến ra xin phép với nhà nước cho cái chứng chỉ làm thuốc.

Và lại đăng báo, ai có bài thuốc gì hay mang đến phòng trình, thí-nghiệm quả hay, sẽ giả tiền và hậu thưởng cho

Còn sự học thì không những là nghiên-cứu sách thuốc Tàu lại nghiên cứu các vị thuốc Nam nữa, mà sẽ làm ra các sách quốc-ngữ để lưu rayđa.

Cẩn cáo các người thông minh đọc nhau để làng nghiên-cứu về sự thuốc, thu xét mỗi ra, thí-nghiệm dần dần, có lẽ thuốc Bắc ta sẽ có giá trị, và tinh dụng về sự tiến bộ ở xứ ta lắm vậy.

Vũ duy-Thiện (Nam-định)

VĂN UYÊN

Cái hoa đèn

Cũng hột danh-hoa há phải hèn,
Trăm nghìn cọc bướm đám mon men,
Ai về nhắn hỏi « đàn giăng-gió »,
Có tẹo mình không? dưới bóng đèn?

Đề tranh sơn thủy

Nước là xanh, nước cũng xanh xanh
Lánh-trí khéo ai khéo vẽ thành.
Kia sỏ, kia cây, kia điểu, thú,
Một bầu sơn-thủy nhuộm đan thanh.

Cái nợ đời

Nợ thì đòi, nợ thì đòi,
Đã trót đa mang vương-vít cái nợ tình đời; phải lo sao mà trang trải, bảo mang tiếng là con người hào-hoa. Dẫu trăm năm ai cũng thế thôi mà. Nợ nần chi cho lắm, để người ta chê cười). Quyết phen này, sẽ xuất chi cho sạch, để cho người đời, họ mỉa mắt mà ko trông... Bây giờ đã nam-bằng đông, tha hồ mà phỉ chí tang bồng, ta sẽ tại ăn cho. Cái cuộc truy-hoan ngày tháng còn dài . . . .

Bác xăm

Bước thì liều, bước thì liều,
Mặc cho sự chông gai, anh cứ bước thì liều, ngựa xe mặt quách, anh cứ thuận chiều mà anh ngược xuôi. Cái bước đường đời, em ơi ai cũng thế mà thôi, hễ mâu chân thì tới, mà non lười thì xa. . . . Anh chỉ ước cho có em đi phiền mất hoa, đừng xanh không liệu, bẻ ra nhỡ nhàng; cái kiếp hồng-nhan ấy, khi nghĩ đến mà thương. Thôi em đừng than thở, để cho anh liều đường mà anh tới lui. Học chẳng giỏi có nhiều người.

Trà-Đình.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. - Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc, ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003



NƯỚC GÂN CỐT
ĐAU GÂN - NHỨC MỎI

MÁU HƯ CHẢY RƯỚM RA NGOÀI DA

Lời tục xưa nói không lầm : bao nhiêu ghẻ chốc ngoài da đều sanh ra bởi máu hư huyết kém.

Cũng bởi máu mà nó sanh ra các thứ bịnh, như là : đau gân cốt, đau bại, nhức nhối, đau trong gâu, bịnh ra huyết trắng, cũng bởi máu lưu cho nên nó sanh ra nhiều bịnh ghẻ, ung độc cùng nhiều thứ ghẻ rất ghê gớm và nhiều thứ bịnh đờn-bà phải mang, như là : đường kinh nguyệt không đều, huyết bạch, đau trong tử cung, sanh ra bịnh lâm bê cùng các thứ bịnh sanh ra lúc người đã lớn tuổi.

Vậy muốn tránh cho khỏi các chứng bịnh hiểm nguy, nó hằng đeo đuổi mà làm khổ cho ta đó, thì mau phải trừ các nọc độc chứa trong máu, thì nên dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, là một thứ thuốc rất mà khử trừ độ độc trong máu, nó sửa máu ra trong sạch và nó thêm sức lực, nó làm cho ngủ tạng mạnh mẽ. Có nhiều người dường như hết trông cậy, như bị án tử vì các bịnh ấy mà đã cứu khỏi cũng bởi nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Sellerier ở ngang nhà bắt xây, Bataon.

Nếu có ai hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bellort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn : từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bảo này.

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hanh ngày 5 Juin hồi 13 giờ

tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đỗ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

Đi nhanh như thế là nhờ về dầu Spidoléine *rất tốt, và đèn* Marchal *rất sáng.*

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Thu hạ giá??? Thu hạ gì.???

Kinh trình các quí khách biết rằng kể từ ngày thứ ba 15 Juin 1926 (mồng 6 tháng 5 ta) các giá chỗ ngồi ở rạp hát Sân-nhiên-đài đều thu hạ giá.

Đã lâu nay bản hội chưa diễn lại tích hát chèo cải lương « Cái kiến kiện củ khoai » là vì soạn giả phải sửa đổi lại một vài chỗ để cho thành sách bán. Nay sách đã in xong giá mỗi quyển là 0$40 bán tại phòng bán vé nhà hát. Ai mua nhiều xin hỏi cụ tú Nguyễn-thúc-Khiêm là soạn giả. Soạn-giả sẽ chăm chước lợi nhỏ lấy làm tiền hòa hồng. Tích hát này có nhiều điệu hát cổ rất hay và câu hát đối chọi nhau từng chữ một, rất là thâm thúy và có ý tứ lắm. Bản-hội định đến tối thứ tư 1e juin sẽ diễn lại.

Tháng trước bản hội có diễn hai tích hát chèo cổ, hát theo lối cổ nghĩa là khi bạn hát ra sân khấu cũng hát theo lối cũ: hát giáo đầu, ra vai hề, vai nho, hát mời 1 cảnh bây theo lối cổ, cũng múa hát, điệu bộ theo đúng với lối hát từ 40 năm về trước được các qui khách chiếu cố đến xem rất đông, nay tiếp được nhiều thư báo bản hội diễn tích « Quan-âm thị Kính » cũng hát theo lối hát cổ như đã nói ở trên. Vậy bản hội xin lĩnh ý định đến tối thứ sáu 18 juin 1926 thì diễn tích hát ấy để được hai lòng các qui khách.

Thính thoảng bản hội lại diễn các tích hát chèo cổ rất hay mà cả toàn nữ ban ra diễn cũng được các qui khách ngợi khen. Các ngài cũng tỏ ý muốn thỉnh thoảng lại diễn vài tích hát nào hay mà cả toàn nữ-ban ra diễn nhu vậy. Bản hội định đến tối chủ nhật 20 juin 1926 thì diễn tích « Trảm quạt thế ngỗ-yến » là một tích hát chèo cổ rất hay xưa nay mà cả toàn nữ ban ra đóng hết thảy. Xin các qui khách chiếu cố đến xem đông cho để bình phẩm cho các vai đào đóng trong vở hát tối hôm nay ra vì ban hát xin tỉnh nguyện knoe rết ở trên sân khấu cái tài lực của mình và gánh đua nhau làm cho vở hát được hay mãi lên.

Tối thứ hai 14 Juin 1926
ÔNG LỚN ĐẾN THĂM
(Hồi thứ II)
Tối thứ ba 15 Juin 926
THỤC NỮ CHÍ CAO
Tối thứ tư 16 Juin 1926
CÁI KIẾN KIỆN CỦ KHOAI

Vở chèo cải-lương soạn thành nhiều điệu hát rất hay. Các câu hát rất là thâm thúy và có ý tứ lắm, đối chọi nhau từng chữ một. Lần nầy chưa diễn lại là vì soạn giả cần phải sửa đổi lại ít nhiều để in thành sách bán. Nay sách đã in xong. mỗi quyển bán 0 p. 40, tại phòng bán vé nhà hát. Ai mua nhiều sẽ được tiền hoa hồng và xin cứ hỏi cụ tú Nguyễn-thúc-Khiêm là soạn giả.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc nầy rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$:30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30 3

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên tâm và ô-long mới như sau nầy:

Chè Kim thái liên-tâm ô-long
» *Kóng-thái* » »
» *Tam-nguyên* » »
Chè như-ý thái-tâm
» *Tam-hỉ* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mậu* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại đượm. Chỉ có bán-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bán-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bán-hiệu lấy làm bán-hạnh lắm.

● KIM-THÁI *kính cáo*
3 Rue des Cantonnais Hanoi.

Annam mà cũng được đi nghỉ mát Đồ sơn ư? Đi mấy năm nay Chính-phủ Bảo-hộ có tậu hai cái nhà nghỉ mát ở Đồ-sơn của ông Marty là chủ tàu ngày trước, một cái gọi là *Villa des Pins* và một cái là *Villa des Roches*. Xưa nay cứ đến mùa hè thì các nữ học-sinh được ra nghỉ mát ở đó, mà toàn là các học-trò Tây cả. Nhưng nay ý hẳn cũng vì một cái lẽ công bằng cho nên quan Học-chính Đông-pương mới định lấy một cái trong hai cái nhà ấy cho học trò Cao-đẳng ta cũng được ra nghỉ ở đó mỗi năm một vài lần lễ, mà nghe đâu chỉ những người sắc yếu mới được hưởng sự hô hấp cái không-khí ngoài bể mà thôi.

Một tờ báo quốc ngữ ở đây nghe thấy thế liền bình luận rằng: « Cái ý định của quan Học-chính Đông-pương xem ra cũng kỳ mà ý chẳng khác gì cái việc ta đã nói trước kia là việc cho người Annam lĩnh tiền thưởng về sự biết tiếng Annam! Người Annam mà cho đi nghỉ tại Đồ sơn để khỏi nhọc mệt trong mùa hè thì quí đáng lắm thay. Vậy ta mong rằng cái tờ bày cái vẻ bỷ ấy ra thì để khiến cho nhà Học-chính lại để dành rẻ ghê nhà lấy làm chỗ nghỉ mát riêng cho con trẻ Pháp mà thôi. »

DIỄN THUẬT THÔI-MIÊN

Rạp Cinéma PALACE Hanoi, xin có lời kính cáo cho quý-khách được biết: tối thứ bảy 19 Juin, đúng 19 giờ 7 phút, tại bản rạp có Báo-sĩ Max. Langsner (Kara-ibi) diễn thuật Thôi miên « — Sự diễn thuật này do ở khoa học « Tinh-thần » mà xuất hiện ra, đã có diễn qua ở Saigon được nhiều khán quan hoan nghênh lắm, Báo-sĩ chỉ lấy cái lẽ học rất cao rộng mà nghiên cứu suy nghĩ ra thành nhà diễn thuật trí danh ở hoàn cầu, khi Báo-sĩ ra diễn thuật sẽ xem cũng lấy làm quái lạ biến hóa rất mầu, khiến người không thấy, lại có tài vai linh hồn làm việc tùy theo mệnh lệnh của mình được. — Báo sĩ lại biết các công việc đã qua và công việc sẽ tới của tâm lý người ta, lại trị trẻ được nhiều bệnh tật hiểm nghèo còn nhiều cái co-quan rất đặc biệt về tài Báo-sĩ ở trong khoa học « Tinh thần » nói không xiết.

Bắt sĩ chỉ diễn có một tối hôm thứ bảy 19 juin, rồi xong tòa chờ xê xô.

Xin các quí khách quá bộ tới coi kẻo hối!!!
Cinema Palace kính cáo

Nguyễn tòa-sứ. — M Lê-kỷ-Vy, tham biện hạng ba ở Thái-nguyên, nay đổi về phủ Thông-sứ.

M. Vũ-đình-Phan, tham biện hạng ba tại tòa nhất-p ở Thăng-sứ, nay đổi xuống tòa tư ở đấy.

M Lương-văn-Tân, thư ký hạng ba tại phòng quan giám-đốc sinh-trị, nay đã xuống tòa tư phủ Thông-sứ.

M. Hoàng-mạnh-Lang, thư ký hạng năm tại tòa tư phủ Thông-sứ, nay đổi đi Ninh-bình, thay M. Đào trọng-Giá.

Cải cách — Trong danh sách các thí sinh trúng-tuyển bằng Sơ-học Pháp-Việt về hồi đồng trường Sinh-từ, đăng ở số báo thứ bảy trước có tên cậu Đỗ văn *Thăng* đáng lẽ là Đỗ-văn-*Thân* và tên cậu Nguyễn-văn *Thân* đáng lẽm là Nguyễn-văn-*Thâm*, vậy nay cải cho lại cho đúng.

Lại một đám tự-tử! Lạ thật ở Hà-thành ta ít lâu nay cái bệnh tự tử có lẽ đã thành ra chứng dịch lưu hành rồi chăng. Một tối thiểu nữ tự tử ở cầu Đông-Lợi vừa mới cứu được xong thì ngày hôm qua vào hồi 4 giờ chiều một người lẫn là Phạm qui-Ngô làm nghề thợ may, nhà ở số 123 bis phố Huế, không hiểu vì cớ gì mà cũng tự tử. Trước khi lìa trần, anh ta có viết một cái tang cho mẹ nói về duyên cớ làm sao mà đến nỗi phải trốn nợ đời. Người nhà đã xin phép đem mai táng.

Ngộ-độ. — Chiều hôm qua, vào hồi 4 giờ, cái xe ô-tô số T. 2187 do M Vũ đình-Tuân cầm máy, khi đi đến đầu đường Carnot để sang phố Maréchal Joffre thì đụng phải cái xe bánh số P. P. L. 22, trở 2 người có một người song rồi tên là Bùi-thị P mang 13 tuổi ở số 3 phố hàng Bồm bị quăng xuống đất và bị xây trá. Người cầm máy thì không có bằng cầm máy cho nên bị phạt. Lại ngày hôm qua vào hồi 9 giờ, cái xe thà của bà đầm Lio ở số 9 đường Armand Rousseau đụng phải cái ô tô 3361 của M. da Tous'n, Nguyễn-văn-Su cầm máy, không mang giấy phép cầm máy đi. Người không can chi, duy chỉ có cái xe nhà bị hư hại, tiết ra vì người sốp phơ vặn máy lại lui, không nhìn chỉ xe nọ mà đỗ ở đằng sau

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm thuốc.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để khắc đồng tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et *VALMELLINE* dùng cho các hàng bánh và kẹo, vân vân

VIỆC BẮC-KỲ

HẢIPHÒNG

Phòng giữ bệnh dịch tả. — Vì ở thành phố ta đã rầy dương có bệnh dịch tả bỗ vậy nhà pha hỏa lò phải cấm không cho tắt ra. Các phạm nhân chưa đem ra tòa xét xử kỳ thứ nào vừa rồi, phải hoãn lại tám ngày nữa là thứ năm sau.

Các phiên tòa vào dịp nghỉ hè. — Trong dịp hè này, các phiên tòa sẽ định vào ngày thứ tư 7 juillet và thứ tư 5 août. Các phiên tòa trong tỉnh thì rằng ngày hôm nào cũng họp.

Ô-tô vừa xe đạp. — Hôm qua hai giờ chiều thứ sáu vừa rồi chiếc ô-tô của hiệu Arist ở Haro'd đến đường Chavassieux thì đụng phải chiếc xe đạp do người đội trong sở Thám mưu đi. Người đi xe đạp bị thương ở đầu, đã lập tức đưa vào nhà thương điều trị.

Hẹn đương cho xới xem lỗ lại bên rào.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả nghe chừng đã thấy có giảm dần đi được nhiều. Ngày 11 juin vừa rồi có 8 người bị bệnh ấy. Tại Hàng kênh và tại chùa Lạo-viên đã cho đem thuốc trừ bệnh tả đến tiêm cho nhân-dân. Người mình có nước đến tiêm thuốc đông lắm.

Linh khố đỏ sang Pháp. — Chuyến tàu *Compagnie* này sẽ có 650 người linh khố đỏ đáp tàu sang Pháp.

Ngày kỷ niệm mỗ người tháng năm. — Ngày khánh-niệm vừa rồi, dân thành-phố ta tỏ ra là đông-dương quá. Các công-sở, các nhà ngân-hàng có đóng cửa nghỉ, nhưng các nhà buôn bán Tây Nam và Khách đều vẫn mở cửa buôn bán như thường.

Thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Danh sách các thí-sinh được trúng tuyển bằng Sơ học Pháp Việt như sau nầy:

Nữ ban: Mlles Lê thị Châm, Trần thị Hiền, Trần thị Hinh, Vũ-thị-Hợi, Lê thị Huê, Trần bích Lưu, Đào thị Ngoan, Nguyễn thị Nguyệt, Đỗ thị Phác, Vũ thị Phượng, Nguyễn thị Tá, Trần thị Tâm, Nguyễn thị Thân, Lê thị Thoa, Lê thị Trâm

Nam ban: MM Trần phụng Bính, Trần Bính, Trần lê Bông, Vũ văn Bông, Vũ văn Cầm, Trịnh xuân Cương, Nguyễn khắc Trang, Nguyễn đức Chi, Phạm quang Chi, Nguyễn ngọc Chính, Phạm duy Chính, Trần ngọc Chương, Nhữ đình Dương, Phạm gia Duy, Ngô Đạo, Ng. trọng Đại, Phạm quang Đản, Lưu v Định, Phan khắc Đoán, Ng sĩ Đức tức Tỷ, Trần trác Giám, Phạm ngọc Giao, Ng. v Hải, Ng. v Hải Ng. chí Hiền, Đoàn văn Hiệp, Phạm quang Hòa, Trương Hòa, Đào lê Hồng, Ng. đình Huyến, Ng đình Huyến, Ng. hữu Kiền, Ng. tam Kim, Ng. v Kỷ, Ng hữu Khâm, Ng. quang Khoát, Ng. đôn Lâm, Trần văn Lăng, Ng. thanh Lịch, Ng. văn Luân, Ng. sĩ Luật, Trần văn Lượng, Ng. văn Mậu, Ng. tri Mai, Nghê quang Mẫu, Ng. văn Minh. Ng. văn Niết, Trịnh xuân Ngọc, Ng. văn Nhi, Ng. văn Nhượng, Ng. đức Phách, Trần văn Phức. Đặng hữu Phụng, Ng. đắc Phương, Phạm lê Quán, Phạm hoàng Quang, Ng. văn Quỳnh, Vũ văn Sâm, Phạm duy Sắc, Trần quang Sy, Lê đình Tảo, Trần văn Tỉnh, Phạm văn Tô Lê duy Tư, Ng. đình Tự-ng, Ng. hữu Tung, Mai huy Tự, Đặng quang Tạnh, Ng. văn Thái, Phùng đức Thái, Ng. v. Thân, Lê đình Thanh, Ngô quang Thành, Ng. đức Thành, Ng. v. Thanh, Trịnh x. Thảo, Đào văn Thế, Hoàng kim Thi, Ng. Thi, Trần công Thiện, Ng đa h Thiện, Ng. v. Thiều, Trịnh đình Thiện, Ng. năng Thịnh, Lê v. Trinh, Đào đình Thọ, Đào hữu Thọ, Ng. đình Thọ, Hoàng hữu Thông, Ng. hữu Tường, Phi mạnh Thuần, Dương v. Thụy, Đoàn Tiêu Thường, Lưu đức Thường, Lê văn Thụy tức Bích, Ng. đình Trấn, Ng. quang Thuyết, Cù ngọc Trà, Phạm huy Trác, Bùi nguyên Trân, Vũ đình Triển, Chu trọng Trịnh, Phạm văn Trọng, Vũ v. Trọng, Phạm văn Trung, Bùi sĩ Ứng, Phạm như Vân, Lê đắc Vinh, Phạm thuần Vinh, Trần xuân Vịnh, Ng. v. Vo. Ng. văn Vũ Đ.no văn Vưu, Mai trung Vưu, Bùi văn Vị, Bùi văn Vỹ, Ng. văn Xã g Đỗ km Xuân, Tô đình Xuân, Vũ xuân Xương, Ng. hữu Yên, Ng. văn Yên. Ng. si Đạo.

NAM-ĐỊNH

Bệnh dịch tả đã hết — Mấy hôm nay bệnh dịch tả đã lại nhẹ đi, vì được mấy trận mưa to tưới phố.

Mong rằng cái sự hay lắm của thì bệnh ấy êm nay sẽ diệt hẳn.

Ngạch công-chánh. — Ông Phạm duy-Trị, tam-kỳ-ngạch công-chánh được nghỉ dưỡng bệnh thêm ba tháng nữa linh nửa lương.

PHÚ-THỌ

Thư tín thanh chậm. — Làng Tu-vũ tuy là một làng ở miền thượng-du quê kịch, song sự buôn bán cũng có nơi có phát đạt, cho nên người ở các nơi đến đây buôn bán đông lắm. mà sự buôn bán ở đây đâu đâu cũng vậy, vẫn phải cần đến thư tín đi về cho được biết cái thời giá cao hạ, nhưng hiềm vì thư tín ở đây cứ cách một ngày mới lại nhận được, mà khi nhận được cũng vẫn cứ bấy giờ chiều. Cũng vì cớ ấy chúng tôi vẫn phải phàn nàn vì nỗ thư tín chậm chạp.

Đến nay lại không thế nữa, là vì đã lấy ở trạm thấy tá định tư có một cái xe đạp để đưng về việc thư tín thì thư tín khi trước mất hẳn giờ chiều mới nhận được, thì nay hơi mười giờ sáng đã nhận được rồi. Như vậy thấy tá định đã có công đổi với dân lắm.

Phạm bá-Liễn lại cao

TỔ SƠN

Một bà ốc chết đuối ở [illegible] bể. — Ngày 7 Juin vừa rồi, một bà Hồ chứng ngót 60 tuổi ẩn mặt lịch sự ra tắm chân ở bể, may có số sau nhà khách sạn Sablette) chạy ra, chẳng may gặp cơn sóng đánh mạnh quá, bà Hồ bị ngã rồi ngọn sóng khác lại đánh trận đi, khó gỡ dậy được, cứ lênh đênh ngoi ngóp mãi mà không ai trông thấy lại với nhà bà. Hồ hay giờ có mấy người nhà pha làm gần đó trông thấy có người đàn bà lạnh bình tĩnh mặt sống, lại cứ tỏ vẻ người chết đuối, nên cũng chẳng nhọc lòng cứu, thành thử bà Hồ chết đuối. Khám trong mình bà Hồ có một cái vé vạn bảo số 1186 ở Hải-phòng, ba cái giấy một đồng với một cái khăn mù soa trắng.

PHÚ-LẠNG THƯƠNG

Một cuộc diễn-thuyết. — Tối hôm 11 juin 1926 có hội séc Annam có mở cuộc diễn-thuyết về vấn-đề « Lịch-sử nhà Nguyễn » Nhà xéo cử ông ô-thác-Phách là cử-nhân giáo-học trường Pháp-Việt rồi về vấn đề lý Dự-thính có quan tuần phủ Bùi-huy-Liễn là danh-dự hội-trưởng cả nhà xét làm c. ô-tọa, quan ấn Đỗ dương-Thanh, ông hội trưởng Ng-xuân Mai, các ông phủ, huyện, các viên-chức các sở, hầu hết các hội viên hội séc.

Ô g Phách đã [illegible] trong một tiếng đồng-hồ, nói rất vui chuyện, khéo có cử-tọa đều nưng khởi vui mừng, và đều nói khen ông; tuy đã có công kê cứu cái vấn-đề nhỏ-nhặn này mà khéo xếp-đặt có thứ tự, kể cho thêm dật nên văn chương; suốt từ đầu đến cuối, đoạn nào cũng vui cũng lý-thú lắm. Khi ông Phách diễn xong, cử-tọa đều vỗ tay hồi lâu, ai nấy đều tỏ lòng vui, khoa ngợi ông.

T. H. lai sao.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Một chuyến lạ ở trong thành. — Vừa sự mạo qui hiện binh, các nhà trí thức vẫn cho là một sự huyền hoặc không nên tin, thì hiện nay các nhà linh hồn học ở Âu-châu bắt nước nghĩ ra cần nhưng về lẽ không có, có không, vẫn còn là một lẽ huyền bí chưa khám phá được ra thế nào.

Như mới đây ở trong Thành có một chuyện rất lạ là nhà có đạo mà lại tin ma qui, mà tin một cách hẳn hoi mới thật là lạ cho?

Số là một thầy phán kia, nhân một bữa đi ăn tiệc nhà người anh em bạn trong lúc ban đêm, tiệc rồi chừng 5, 6 giờ, trở là đến khuya phải cầm phong thổ nào, thì vào nhà thương, đến nơi thì chết.

Sau khi chết thầy thuốc khám xét xong lại có làm giấy chỉ về bịnh tình gì mà chết, xong rồi tải mai táng. Đến sau một trăm ngày thì bà vợ ở nhà tự nhiên thấy chồng hiện hồn về tỏ rằng những sự cử chỉ hành-động của tử giả chẳng khác gì lúc sinh thời, làm cho bà vợ phải bỏ nhà trần mà xuống ở nhà dưới, mà chẳng phải một mình thấy, kẻ láng giềng hàng xóm đều nghe thấy tỏ tường. Dù bà là người có đạo chẳng tin dị-đoan, song vì hiện hiện rõ ràng quá mà bà phải chiếp. Sự lạ ấy đi đâu cũng thấy người ta nói đến, song lại nghe có một điều rất lạ hơn nữa là, người ta nói rằng ông phán ấy ăn hối vì khiến bà phán phải đi làm công kẻn con, cũ ăng biết là con khác mới gì mà lại có câu huyện ấy. Nghe rằng bà phán cũng đã có làm đơn đến cửa quan, song sự thầm xét chưa hiểu thế nào.

Sự này đã bắn là một sự dị-đoan song nếu như thuộc về nhà một người ngoại, thì cũng không ai lấy làm điều chi vì nhà này là nhà có đạo Thiên chúa, kẻ cũng tin ma qui mà có ma qui mới thật là nên lạ vậy.

Ấy bởi vì cớ ấy mà người ta truyền truyền iầm.

Mấy trận mưa gai dầu. — Trong khoảng trung-tuần tháng tư trời nắng quá tệ, song hễ đã toan cất bỏ, nặng nước hoa lại tấp chảy qaoo, vậy mà từ hồm 4 Juin đến nay tức là hai tuần tháng tư trời mưa luôn, khi hậu đã mát mẻ rầy sẽ lợi tươi tốt.

Như vậy là nên mừng mà cũng khỏi lo hiện tật.

Giường Hồng-Kông bằng sắt và bằng đồng.
Kiểu mới thực nhã và thực bền. Màn mụng-cầu, Chiếu, nệm, gối nhồi bông gạo và cỏ Algérie. Các đồ dùng trong phòng ngủ: gương soi, chậu, vân vân.
Sơn lại giường. Chữa lò xo giường. Lò xo, ruột-gà để làm điệm auto, ghế, điệm xe.
Xin gửi thư lấy tờ khai gia có các kiểu giường tại hiệu:
TRẦN-XUÂN-NGHĨA
3.058 *7, Rue du Chanvre, Hanoi*

Nay Nam, nếu anh tháng 3000 đồng và cược đánh số trê on lấy-lại, thì anh mua gì?
Tôi mua hai chiếc ô tô.
Nếu anh số trúng số 1.500 đồng thì?
Tôi sẽ mua một cái ô tô.
Nếu anh chỉ trúng số 1000 đồng thôi?
Tôi sẽ mua hai phần ba cái ô-tô.
Anh có biết rằng ngày rằm số mười định vào ngày 15 Juillo. nay không?

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 245
Hiệu lối mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu lối muốn mong đông khách.
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN
Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.* 3042

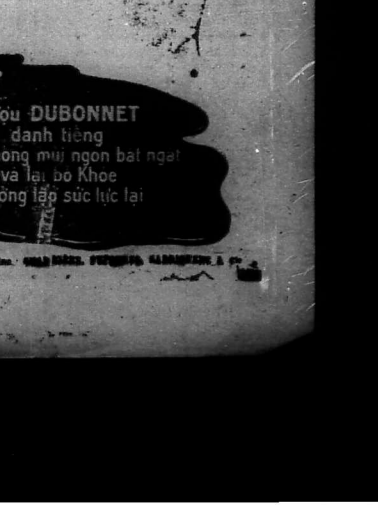
NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỔNG LÝ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santaloi
chất: Salol
và chất: Uroformine
giá 1$80 một hộp

Những nhà có con em cần phải nên biết thứ thuốc Ro'e Thuốc Liên tiểu nhi chỉ khát được khát » là một thứ thuốc bổ trẻ con rất cần thiết cho những trẻ con hay có chứng bệnh khát nước. Giá mỗi lọ là 0$25, ở các tỉnh ra có gửi thêm tiền cước. Ai muốn mua hoặc muốn biết ở tỉnh nào có bán thì xin hỏi Hiệu Tổng-lý Montès-Liên, số 4 Rue Principale à Dap-cầu.

Agents d'Amoreux en Europe
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Treschel PARIS
19, 21, 23 Ludgate Hill LONDRES

SINH-DƯỠNG LÀ VIỆC TRỌNG
Các ngài nên kíp mua quyển
SẢN DỤC CHỈ-NAM
Của ông Y-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
là sách nói về cách đỡ đẻ theo phép Thái-Tây, cách chăm nom cho người sản-phụ, cách chăm nuôi trẻ-con, và cách chữa bệnh-lật cho trẻ-con.
Sách này có quan Bác Sỹ COPPIN giới-thiệu, đã được các báo đồng-thanh tán-dương và chư-tôn hoan-nghênh nhiều lắm.
Bán ở hiệu thuốc **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, và ở các hàng sách ở Hanoi và các tỉnh.
3002

Rượu DUBONNET
là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại



Thuốc bổ mạnh vô cùng và hữu ích cho mọi người.

BILLEROS

làm cho cứng cát gân cốt
làm cho sanh sáng tinh thần

Thuốc này trị hay lắm những chứng bịnh như là :

Lạc giọng - Lưng dàng
Mỏi gối - giá dụi
mất máu - Trệ tinh.

Chẳng bao lâu người mà làm cho người trở nên non, trẻ, lắng BILLEROS ở đường đe nitrosensil, một bài 30.

Ở Hanoï, thuốc nầy bán tại tiệm thuốc LAFON & LACHER và trong các tiệm thuốc Khác

---

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3050



Thuốc chữa bịnh nổi rất rõng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bịnh.

Ở các hàng báo-chế Đông-pháp có bán cả. 3060

Nhà Báo-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tem giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoï

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bịnh ghịp.

Mắc bịnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bịnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nhà lập-ngôi đăng nhờ mua thì gởi kèm theo số không có tiền gởi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì xin gởi về cho hoặc mồng một tháng tây hoặc là cho mồng

---

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Giá ống lượng-ý GUILLIÉ



Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chữ đường của quan lương-y GUILLIÉ, làm thần-hiệu trong những bịnh HƯ PHỔI, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU BỤNG, BỆT VÔ DA, hoặc CHỐT ĐƯỢC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH GIÓ, GHÉ CHỐC NGOÀI DA vì bịnh cổ TRÙNG LÃI TRONG RUỘT.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiện và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì sống sẽ hay lắm.

Bởi vì thuốc trị đàm nào mà không có GIÁY) lên PAUL GAGE thì chớ dùng.

Lại có MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu công rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Giám chế trừ thuốc nầy là nhà :
PHU. GAGE FILS, successeur de cette marque,
Docteur GUILLIÉ et GERBAUT aux lieu et lieu
à la fin de chaque PAGE,
ET DANS LES BONNES PHARMACIES DE VILLE

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoï

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh :
Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ
Nhức đầu, nhức óc, nhức răng
Đau mình, đau mỏy, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ưa lao-động quá mà sup-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 6 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Báo-chế và Bào-tỷ đều có bán.

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chĩ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh nầy nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoï

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc nầy hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI

TREPARSOL

Thuốc nầy các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

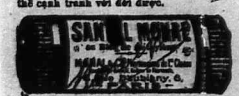
Để trị bịnh-lị.
Bịnh giang-mai.
Bịnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Báo-chế có sách dạn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

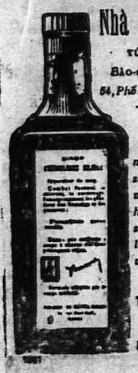
Sự nóng buốt ở bịnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng-quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bịnh nóng buốt mà ( ) yếu nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ kỳ ½, vì thuốc nầy điều-trị ở trong, khi sô-g vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thì ấ ra xanh và rỉn rây những vật bẩn đã r ah ra bởi sự nóng buốt.

Khi một bắt đầu có mê mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không còn tăng bịnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngoo-hành, bàng-quang, quả-thận, và chuyển sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bịnh nặng được. Thực như vậy, đi sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chánhuyết, lấn sang quả-thận mà sau lại chạy lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mũ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng báo-chế lớn đều có bán cả. 24-15



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoï

Thay hay ỉ xấu. Trị bịnh mất mán, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

Ấy là :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$4

3051

Eau "PRIOR"



Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán lại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Touranne, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoï

Bịnh đi rửa, xưng da dầy, đau da dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bịnh khác nữa.

Muốn khỏi các bịnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoï

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint Andre

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bịnh như là :

Đau tỳ vị, bịnh đầy, bịnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoï

30472

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoï, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không bỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoï

3 412



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG
Ở LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TĂNG PHẦN VÀ TRỊ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc nầy hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tăng phần, trị bịnh rất lâm cho ăn ngủ, thuốc đó lấy làm hay để thế giới ai không tiếc được đâu.

Ai ai đang có công dùng, nhưng là người bịnh nào cũng đều bổ hay là con nít. Thuốc đã trị bịnh con nầy: bịnh hư hao, ốm đuối, hay ốt suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, sốt rét mạn tóc ngực, rét hoài con người trắng, trễ trễ trong ít vì các bịnh đó đều dùng thuốc hay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít hay sợ mà con gái tới dùng lên cũng đều bổ rất khỏi sanh sản, cũng như mấy bịnh bổ trước đây đến nào cũng thuốc QUINA LAROCHE.

Không, người nào ở rất hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây, thuốc đó trị hay làm mau về chắc. Chẳng những là trị bịnh mà thôi còn lại nghe con trong mình mạnh khỏe lại thêm sức lực, ăn ngủ ngon có một gì về chẳng là giảm sức thuốc đó đặng: Hương ngọc thuốc nầy thuốc thần chế ra (Liqueur de Jade) lời tục ngữ cần người Tàu cho nhớ-g thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chưng ta có đăng có vẫn giấy, chứng và cho cảm ơn các mấy người bịnh và có vẫn giấy của các quan lương-y khác nông tống ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc cần lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nên uống từ một ly tới ba ly có hòa thêm chút nước vào một ngày trong ba bữa ăn. Cần muốn trị ốm nên thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly nước có rồi 3 ngày nước, thì ly ly chất nồng trong cơ mỏi gối.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thường không phải nước nói khi trên nông nọc thì pas when và nó nồng cho đó khác.

CONAR VÀ CÔNG-TY
Ông chủ bổn thuốc hàng nhứt tại Pháp

3025 5

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOÏ

Tại gian hàng bán các vị ấn

Rượu Cognac Otard Dupuy 3 sao . . .	*Một chai :*	3 fr 00
Rượu Pippermint Get, làm cho đỡ khát		23 fr. 50
Rượu khai vị Caro . . . . . Độ một lít :		11 fr 50
Vin du Cap Corse Domiani au quinquina.	*Một lít :*	18 fr. 00
Nước suối Vichy suối Célestins. . . .	*Một chai :*	1 fr. 20
Sữa stérilisé Berna. Lỏng, không pha đường. Một hộp :		0 $ 30
Cristal Vouvray Mousseux. Giây xanh.	*Một chai :*	16 fr 50
Alcool de menthe de Ricqlès. Vệ-sinh, và giải-khát nên dùng trong mùa nóng.		10 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar . . . . . Độ một lít :		22 fr. 50
La Suze. Làm bằng Sâm jura. Bổ và Vệ sinh, uống nguyên chất hay pha nước . . . . . Độ một lít :		18 fr. 00
Rượu Anisette Marie Brizard.		21 fr. 00

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoï-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CAO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu dán bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$ 10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 2**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 2**
Đều là thuốc trị bịnh lao, bịnh ghịp và các bịnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bịnh hao máu xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1 , 2**

GOUTTES NOTAL, *Circulation du Sang.* — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003